

Số /KL-TTrB

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2023

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc thanh tra công tác quản lý nhà nước**  
**về lĩnh vực Y tế dự phòng, Môi trường y tế, Phòng, chống HIV/AIDS**  
**và An toàn thực phẩm tại Sở Y tế tỉnh Sơn La**

Thực hiện Quyết định số 47/QĐ-TTrB ngày 08/11/2022 và Quyết định số 48/QĐ-TTrB ngày 11/11/2022 của Chánh Thanh tra Bộ Y tế thanh tra công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực Y tế dự phòng, Môi trường y tế, Phòng, chống HIV/AIDS và An toàn thực phẩm tại Sở Y tế tỉnh Sơn La, từ ngày 15 tháng 11 năm 2022 đến ngày 22 tháng 12 năm 2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra theo quyết định nói trên tại Sở Y tế tỉnh Sơn La; kiểm tra, xác minh tại các đơn vị liên quan bao gồm: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sơn La (CDC); Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sơn La (BVĐK); Bệnh viện đa khoa cuộc sống (ĐKCS); Công ty cấp nước Sơn La; Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Sơn La (ATTP) và Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm Sơn La.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 03/BC-TTrB ngày 11/01/2023 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Bộ Y tế kết luận như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

**1. Khái quát vị trí địa lý, diện tích, dân số, tình hình kinh tế xã hội**

Sơn La là một tỉnh miền núi, biên giới phía Tây Bắc, có diện tích tự nhiên là 14.109.83 km<sup>2</sup>, đứng thứ 03/63 tỉnh, thành phố trên toàn quốc với 274,065 km đường biên giới giáp với nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, có 2 cửa khẩu quốc gia, dân số trên 1,3 triệu người với 12 dân tộc anh em cùng sinh sống, tỉnh có 11 huyện và 01 thành phố, 204 xã, phường, thị trấn với 2.509 bản, tiểu khu, tổ dân phố, trong đó có 1.449 bản, 126 xã đặc biệt khó khăn, có 06 huyện biên giới/17 xã biên giới/73 bản có đường biên, cột mốc. Địa hình tương đối phức tạp, giao thông đi lại khó khăn. Các vấn đề về biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, tệ nạn ma túy, mại dâm cũng là mối nguy cơ đe dọa sức khỏe cộng đồng. Một số bệnh không lây nhiễm, bệnh xã hội có xu hướng gia tăng cả về tỷ lệ mắc và tử vong. Các bệnh truyền nhiễm gây dịch nguy hiểm có xu hướng diễn biến phức tạp như Covid-19, SARS, Cúm A (H5N1, H1N1, H7N9), Tả, Bệnh chân tay miệng, Rubella, Đại, Sốt xuất huyết...

**2. Chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Sở Y tế tỉnh Sơn La**

**2.1. Chức năng, nhiệm vụ của Sở Y tế**

Sở Y tế Sơn La là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước

về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, gồm: Y tế dự phòng, Khám, chữa bệnh, Phục hồi chức năng, Y dược cổ truyền, Thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người, Mỹ phẩm, Trang thiết bị y tế, An toàn vệ sinh thực phẩm, Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và Bảo hiểm y tế. Sở Y tế có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

## **2.2. Về tổ chức bộ máy và mạng lưới y tế**

- Về cơ cấu tổ chức của Sở Y tế gồm: Ban Giám đốc Sở, Văn phòng Sở, 04 phòng chuyên môn (Kế hoạch - Tài chính, Nghiệp vụ Y, Nghiệp vụ Dược, Tổ chức cán bộ) và Thanh tra Sở. Trong đó, phòng Nghiệp vụ Y chịu trách nhiệm tham mưu chính trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực YTDP và ATTP.

- Lĩnh vực y tế dự phòng, tuyến tỉnh gồm 04 đơn vị: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm kiểm nghiệm; Trung tâm Giám định Y khoa và Trung tâm pháp Y; Tuyến huyện, thành phố: 12 Trung tâm Y tế huyện, thành phố; tuyến xã 204/204 xã, phường, thị trấn có Trạm Y tế hoạt động.

- Về lĩnh vực khám chữa bệnh: 19 đơn vị, gồm 08 Bệnh viện đa khoa và chuyên khoa tuyến tỉnh, 11 bệnh viện đa khoa tuyến huyện.

- Năm 2022, Sở Y tế tiếp tục chỉ đạo các đơn vị hoàn thiện đề án kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 1747/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh trình Sở Nội vụ thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt. Thẩm định đề án vị trí việc làm của các đơn vị trực thuộc tự chủ về kinh phí chi thường xuyên.

## **2.3. Nhân lực y tế**

- Tổng số công chức, viên chức, người lao động (cán bộ y tế) đang làm việc thuộc hệ thống y tế tỉnh Sơn La tính đến 31/08/2022 gồm có 5.132 người, đạt 39,47 cán bộ y tế/10.000 dân (tính trên số dân TB: 1.300.125 người)

- Tỷ lệ bác sỹ/10.000 dân: 8,60; tỷ lệ dược sỹ/10.000 dân: 0,96; tỷ lệ Trạm Y tế xã/phường có bác sỹ: 89,71%; Số thôn bản có nhân viên y tế hoạt động: 98,92%.

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **A. Công tác quản lý nhà nước về y tế dự phòng, môi trường y tế và phòng chống HIV/AIDS**

#### **1. Việc ban hành và tham mưu cấp thẩm quyền ban hành văn bản**

Theo báo cáo của Sở Y tế tỉnh Sơn La và qua kiểm tra, xác minh, Đoàn thanh tra ghi nhận: Trong thời kỳ thanh tra, Sở Y tế đã tích cực tham mưu UBND tỉnh ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền hoặc chỉ đạo các đơn vị chức năng ban hành nhiều văn bản quản lý về lĩnh vực Y tế dự phòng, Môi trường Y tế và Phòng, chống HIV/AIDS:

- Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm ở người trên địa bàn tỉnh Sơn La; phương án đáp ứng với tình hình diễn biến dịch bệnh Covid-19, phương án của Ban Chỉ đạo tỉnh về việc cách ly y tế phòng, chống dịch COVID-19 trong

tình hình mới; Kế hoạch về việc phối hợp liên ngành Y tế - Nông nghiệp trong công tác phòng chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch đảm bảo phòng, chống dịch Covid-19 trong bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch đảm bảo công tác y tế phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Sơn La năm 2020, năm 2021; Kế hoạch đảm bảo phòng chống dịch Covid-19 trong tổ chức khai giảng và triển khai năm học mới 2021-2022; văn bản chỉ đạo triển khai các giải pháp kiểm soát phòng, chống bệnh Cúm gia cầm A/H5N8 và các chủng virut cúm gia cầm lây trên diện rộng; tăng cường công tác điều trị sốt xuất huyết ...

- Các văn bản về đảm bảo an toàn sinh học phòng xét nghiệm tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; tăng cường thực hiện Nghị định số 103/216/NĐ-CP quy định về đảm bảo an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm; tăng cường hoạt động tự kiểm tra đảm bảo an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm.

- Kế hoạch triển khai Chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn năm 2021-2022; Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 12 đến dưới 18 tuổi; Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều bổ sung và nhắc lại giai đoạn 2021-2022; Kế hoạch giám sát công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; Kế hoạch triển khai Chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi; Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Tham mưu cho UBND tỉnh tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của các cấp chính quyền đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS; thường xuyên kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện chính sách phòng, chống HIV/AIDS của địa phương, đơn vị mình để có kế hoạch khắc phục những yếu kém và kiên quyết ngăn chặn việc đê bùng phát đại dịch HIV/AIDS trên địa bàn; đưa công tác phòng, chống HIV/AIDS vào một trong các nhiệm vụ quan trọng trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Huy động toàn hệ thống chính trị xã hội tham gia công tác phòng chống HIV/AIDS; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể.

- Các quyết định, kế hoạch về công tác môi trường y tế: quy định thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh; đảm bảo vệ sinh môi trường và chất lượng nước phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2021-2026; chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030; triển khai tháng hành động An toàn, Vệ sinh lao động năm 2021, 2022; truyền thông vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường sử dụng nước sạch nông thôn tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

## **2. Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông**

Với phương châm “Truyền thông phải đi trước một bước”, trong năm 2021 và 10 tháng đầu năm 2022, Sở Y tế tỉnh Sơn La thường xuyên quan tâm, phối hợp và chỉ đạo các đơn vị phối hợp với Trung tâm tâm truyền thông xây dựng các thông điệp, bài tuyên truyền và tích cực tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn tỉnh nâng cao nhận thức về công tác Y tế dự phòng, Môi trường y tế và Phòng,

chống HIV/AIDS, đặc biệt là tuyên truyền về phòng chống dịch Covid-19. Cụ thể một số hoạt động trọng tâm như sau:

- Sản xuất bản tin y tế Sơn La 04 số/năm (mỗi số khoảng 32 tin, bài), đăng tải trên Website, Facebook của đơn vị khoảng 1000 tin, bài/năm. Sản xuất các poster truyền thông phòng chống COVID-19 tại trụ sở UBND tỉnh, Trung tâm Hành chính công, Sở Y tế và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

- Sản xuất 3.990 đĩa CD truyền thông (2.250 đĩa truyền thông phòng chống COVID-19 trong tình hình mới, an toàn vệ sinh lao động và phòng chống dịch COVID-19 tại nơi làm việc, 1.600 đĩa truyền thông phòng chống Sốt xuất huyết) phân bổ cho Trung tâm Y tế các huyện/thành phố cung cấp cho các xã, bản.

- Truyền thông về phòng chống HIV/AIDS, số lượt truyền thông các hình thức trực tiếp và gián tiếp năm 2021: 5.515; Số lượt người được truyền thông: 90.772; năm 2022, truyền thông 4.200 lượt, số người được truyền thông là 71.373.

- Bên cạnh các hoạt động truyền thông theo các phương pháp truyền thống, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã hướng dẫn các Trung tâm Y tế huyện/thành/thị tổ chức truyền thông qua mạng xã hội như Facebook, Zalo, Tinder, Blue... thu hút lượng khách hàng đến các cơ sở cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS để xét nghiệm HIV, tham gia điều trị PrEP, điều trị HIV, hưởng ứng ngày ASEAN phòng chống sốt xuất huyết; ngày thế giới phòng chống viêm gan vi rút.

### **3. Việc tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật**

Công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật cho các cán bộ y tế tuyến tỉnh, huyện, xã trên địa bàn toàn tỉnh được Sở Y tế luôn quan tâm, chú trọng và chỉ đạo CDC thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau. Đặc biệt, khi tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp Sở Y tế chỉ đạo CDC phối hợp với các đơn vị tổ chức nhiều lớp tập huấn trực tiếp, trực tuyến cho các đơn vị về công tác phòng chống dịch COVID-19... Cụ thể:

- Về công tác phòng chống bệnh truyền nhiễm: Năm 2021, tổ chức 12 lớp tập huấn phòng chống dịch trực tiếp cho các cán bộ y tế tuyến huyện, tuyến xã với tổng số 329 học viên tham dự; Năm 2022, tổ chức 12 lớp tập huấn cập nhật kiến thức về hướng dẫn giám sát và đáp ứng với dịch bệnh truyền nhiễm lưu hành, bệnh mới phát sinh, cập nhật các quy định điều tra các trường hợp liên quan đến COVID-19 trong tình hình mới cho 419 cán bộ làm công tác phòng, chống dịch tuyến huyện, xã. Đặc biệt, khi tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp Sở Y tế chỉ đạo CDC phối hợp với các đơn vị tổ chức tập huấn trực tiếp, trực tuyến cho các đơn vị về công tác phòng chống dịch COVID-19...

- Tổ chức 02 lớp tập huấn công tác phòng, chống dịch COVID-19 cho trường Cao Đẳng Sơn La và các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La với 83 học viên tham gia. 06 lớp tập huấn hướng dẫn thực hiện công tác Y tế trường học và phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học cho cán bộ ngành y tế, ngành giáo dục & đào tạo năm học 2021-2022 tại huyện Mộc Châu, Yên Châu, Mai Sơn, Sông Mã, Thuận Châu, Quỳnh Nhai với 245 học viên tham gia.

- Về công tác tiêm chủng: Năm 2021, phối hợp cùng tổ chức PATH tổ chức 01 lớp tập huấn về đảm bảo chất lượng và sử dụng số liệu trong tiêm chủng cho cán bộ làm công tác tiêm chủng tuyến tỉnh, huyện với 28 học viên tại thành phố Sơn La; Tổ chức 06 lớp tập huấn cấp giấy chứng nhận tiêm chủng mở rộng cho cán bộ làm công tác tiêm chủng tại tuyến tỉnh huyện, xã trên địa bàn tỉnh Sơn La tổng số 463 học viên; Năm 2022: Tổ chức 06 lớp tập huấn cấp giấy chứng nhận tiêm chủng mở rộng cho cán bộ làm công tác tiêm chủng tại tuyến tỉnh huyện, xã trên địa bàn tỉnh Sơn La tổng số 559 học viên.

- Công tác Môi trường y tế: Tổ chức 09 lớp tập huấn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; Triển khai phần mềm báo cáo nước và nhà tiêu hợp vệ sinh; Lập kế hoạch biến đổi khí hậu ngành y tế; Lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển mẫu nước cho cán bộ tuyến huyện và tuyến xã năm 2021 với tổng số 258 học viên tham gia. Năm 2022, tổ chức 12 lớp Tập huấn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về công tác môi trường y tế cho cán bộ tuyến huyện và xã với tổng số 245 học viên. Tổ chức 11 lớp tập huấn phòng chống dịch Covid-19 tại nơi làm việc và triển khai công tác y tế lao động và phòng chống tai nạn thương tích cho cán bộ tuyến xã, huyện với 356 học viên; 04 lớp Tập huấn nâng cao năng lực hệ thống làm công tác Y tế lao động và phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi làm việc cho cán bộ tại các cơ sở lao động 171 học viên tham gia.

- Công tác phòng chống HIV/AIDS: Tổ chức 15 lớp tập huấn về cung cấp dịch vụ điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV và điều trị đồng nhiễm viêm gan C/HIV cho đội ngũ cán bộ y tế tại tuyến huyện, xã tại 12 huyện, thành phố; 04 lớp tập huấn về cung cấp dịch vụ tư vấn xét nghiệm HIV cho đội ngũ cán bộ y; Tổ chức 01 lớp tập huấn triển khai giám sát trọng điểm HIV lồng ghép hành vi trên địa bàn huyện Mai Sơn, Sông Mã, Mộc Châu, Mường La, Thuận Châu.

#### **4. Công tác phối hợp liên ngành với các cơ quan, tổ chức liên quan**

Theo báo cáo của Sở Y tế, để triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh, Sở Y tế luôn phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh trong các hoạt động như truyền thông, giám sát, chia sẻ thông tin về tình hình dịch bệnh... Một số hoạt động phối hợp trọng tâm:

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đoàn thể trong việc triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

- Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc chia sẻ thông tin, giám sát các trường hợp nghi ngờ/mắc các bệnh truyền nhiễm lây truyền từ động vật sang người trên địa bàn toàn tỉnh. Ngay sau khi tiếp nhận thông tin về ổ dịch, CDC điều cử Đoàn giám sát và chia sẻ diễn biến dịch gửi cho các đơn vị có liên quan nắm bắt triển khai các biện pháp phòng, chống.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo, Sở Văn hóa, Trung tâm Truyền thông-Văn hóa các huyện, các Báo, Đài... xây dựng các thông điệp, bài tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là phòng chống dịch Covid-19 đăng tải trên thông tin điện tử ngành. Lồng ghép, phối hợp các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS với các chương trình xoá đói giảm nghèo, giới thiệu việc làm, tạo sinh kế và các hỗ trợ

khác cho người nhiễm HIV sống và hoà nhập cộng đồng do các bộ, ngành và địa phương thực hiện.

- Phối hợp liên ngành với các cơ quan, đơn vị tại cửa khẩu có đường biên giới với nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào triển khai tốt công tác kiểm dịch y tế, hằng tháng trao đổi chia sẻ, thông tin tình hình bệnh truyền nhiễm giữa các tỉnh có chung đường biên giới, đồng thời phối hợp lực lượng Biên phòng, Hải quan tăng cường giám sát người, phương tiện, hàng hóa xuất nhập cảnh qua cửa khẩu Chiềng Khương, Lóng Sập.

- Phối hợp với Trạm giam Yên Hạ (thuộc Bộ Công an): Thực hiện xét nghiệm sàng lọc HIV, cấp thuốc điều trị ARV cho phạm nhân là người nguy cơ cao, người nhiễm HIV và cơ sở cai nghiện-Sở thương binh xã hội để cấp thuốc điều trị Methadone.

## **5. Công tác thanh tra, kiểm tra**

### **5.1. Công tác thanh tra**

Theo báo cáo và qua thanh tra ghi nhận: năm 2021, Sở Y tế triển khai 01 cuộc thanh tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế trong dự phòng, điều trị đối với các đơn vị, cơ sở được Sở Y tế tiếp nhận công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng trên địa bàn huyện Mộc Châu và thành phố Sơn La. Năm 2022 Sở Y tế chưa triển khai cuộc thanh tra về chuyên ngành về Y tế dự phòng; Môi trường y tế và Phòng, chống HIV/AIDS.

### **5.2. Công tác kiểm tra**

Sở Y tế đã tổ chức và phối hợp tổ chức 05 cuộc kiểm tra, nội dung các cuộc kiểm tra tập trung chủ yếu liên quan hoạt động phòng chống dịch Covid-19, công tác đầu thầu mua sắm trang thiết bị y tế, sinh phẩm phòng chống dịch quản lý: Tổng số các cơ sở được kiểm tra: 253 cơ sở, số cơ sở vi phạm 07 cơ sở. Sở Y tế đã xử phạt cảnh cáo 02 cơ sở; 05 cơ sở vi phạm hành chính, Sở Y tế đã ban hành quyết định xử phạt số tiền 13.500.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Sở Y tế đã chỉ đạo các đơn vị tổ chức triển khai các đoàn kiểm tra, giám sát chuyên ngành theo từng lĩnh vực quản lý.

## **6. Kết quả kiểm tra, xác minh tại CDC Sơn La**

### **6.1. Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo, khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm**

Tại thời điểm thanh tra, theo báo cáo của CDC Sơn La về tình hình dịch bệnh được kiểm soát, không phát hiện ca bệnh/ổ dịch nguy hiểm. Một số ca bệnh rải rác như Tay Chân Miệng, Thủy đậu, Sởi... được khống chế kịp thời. Tổng số ca mắc Covid-19 đến thời điểm thanh tra, ghi nhận 151.623 ca mắc, điều trị khỏi 151.609 trường hợp, đang điều trị 06 ca, trong đó có 09 ca tử vong. Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo, khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm theo quy định tại Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, ghi nhận:

- Hình thức báo cáo: Đơn vị thực hiện 02 hình thức báo cáo gồm báo cáo bằng phần mềm và báo cáo bằng văn bản. Việc khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 54/2015/TT-BYT về báo cáo bệnh truyền nhiễm của Bộ Y tế.

- Việc cấp tài khoản khai báo bệnh truyền nhiễm trên hệ thống phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm: Tổng số đơn vị được cấp tài khoản khai báo tài khoản trên hệ thống phần mềm: 254 đơn vị gồm: Sở Y tế, 12 TTYT huyện, 11 Bệnh viện Đa khoa tuyến huyện, 12 phòng y tế; 10 Bệnh viện trực thuộc sở; 204 TYT xã; 01 Bệnh xá công an tỉnh; 01 Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng; 01 Ban chỉ huy quân sự tỉnh; 01 Bệnh viện Quân y 6.

- Về báo cáo trường hợp bệnh: Kiểm tra trên hệ thống phần mềm của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tháng 4, 5 năm 2022, đoàn ghi nhận có 35 trường hợp bệnh được nhập trên hệ thống, trong đó các đơn vị đã thực hiện việc khai báo 35/35 trường hợp, việc khai báo các trường hợp bệnh thực hiện đúng quy định.

Trường hợp bệnh trong vòng 24 giờ: Kết xuất ngẫu nhiên báo cáo trường hợp bệnh trên hệ thống phần mềm khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm tháng 4, 5 năm 2022, đoàn ghi nhận tổng số 15 trường hợp bệnh và báo cáo đúng thời hạn.

Đối với báo cáo trường hợp bệnh trong vòng 48 giờ: Kết xuất ngẫu nhiên tháng 8, 9 năm 2022 trên hệ thống phần mềm về báo cáo trường hợp bệnh: tổng số ghi nhận 53 trường hợp bệnh trong đó: 31 trường hợp bệnh báo cáo không đúng thời hạn, 22 trường hợp bệnh báo cáo đúng thời hạn.

- Báo cáo tuần: Từ đầu năm 2022 đến nay CDC Sơn La đã thực hiện báo cáo tuần, tháng các huyện trên địa bàn thành phố đã triển khai thực hiện báo cáo tuần theo quy định và có thể hiện nội dung các hoạt động triển khai và nhập số liệu các hoạt động trong tuần. Tuy nhiên, một số đơn vị không hoàn thành báo cáo đúng thời gian quy định; Tỷ lệ hoàn thành báo cáo tuần đúng hạn: 92,6%; thống kê việc báo cáo một số tuần của một số đơn vị chưa báo cáo tuần đúng thời gian. Ngày 02/12/2022 Trung tâm đã tham mưu Sở Y tế ban hành Công văn số 2901/SYT-NVYD đề nghị các đơn vị y tế trên địa bàn thực hiện báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định tại Thông tư số 54/2015/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Báo cáo tháng: Từ 01/01/2022 - 30/10/2022 các đơn vị y tế huyện/thành phố đã thực hiện báo cáo phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm với tỷ lệ hoàn thành báo cáo đúng hạn: 100%.

- Báo cáo ổ dịch: 10 tháng đầu năm 2022, trên địa bàn tỉnh Sơn La ghi nhận 01 ổ dịch bệnh Than; Không ghi nhận trường hợp tử vong. Việc báo cáo ổ dịch của các Trung tâm y tế huyện, thành phố trên phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm đúng thời gian quy định.

- Về phản hồi thông tin trường hợp mắc bệnh: Theo báo cáo, năm 2022 CDC Sơn La có nhận được phản hồi thông tin danh sách trường hợp các bệnh viện nằm trên địa bàn thành phố Sơn La. Các trường hợp bệnh truyền nhiễm được CDC Sơn La gửi cho Trung tâm y tế các huyện/thành phố để cập nhật thông tin các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm.

- Công tác tập huấn khai báo bệnh truyền nhiễm: CDC Sơn La thực hiện tập huấn cho cán bộ y tế tuyến huyện về các bệnh truyền nhiễm; phân công 02 nhân sự

thực hiện việc báo cáo bệnh truyền nhiễm, ngoài việc thực hiện thống kê báo cáo cán bộ này còn thực hiện công tác phòng chống dịch.

- Về cơ sở vật chất triển khai thực hiện phần mềm báo cáo: Từ tuyến tỉnh đến tuyến huyện đã được trang bị đầy đủ hệ thống máy tính và hệ thống đường truyền Internet đảm bảo để triển khai phần mềm báo cáo số liệu bệnh truyền nhiễm, tuy nhiên hiện tại nhiều máy cũ nhưng chưa có điều kiện thay thế. Đối với một số lỗi của phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm trong quá trình cập nhật trên hệ thống phần mềm, tài khoản của tỉnh không được phân quyền quản lý số liệu, ngày 13 tháng 12 năm 2022, Trung tâm đã có công văn số 1505/KSBT-PCBTN gửi Cục Y tế dự phòng đề nghị kiểm tra, rà soát, nâng cấp, khắc phục các lỗi của Hệ thống phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm và Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Cùng với việc ghi nhận báo cáo, kiểm tra thực tế trên hệ thống phần mềm, Đoàn thanh tra lấy ngẫu nhiên 02 bộ hồ sơ giám sát của tháng 08 và 09/2022 đánh giá tại chỗ, ghi nhận: Hồ sơ giám sát theo Kế hoạch số 1474/KH-TTKSBT ngày 30/08/2022, có báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát việc triển khai các hoạt động đáp ứng phòng, chống dịch COVID-19 trong dịp nghỉ lễ 02/9 có Biên bản kiểm tra, giám sát; 01 bộ hồ sơ 1105/KH-KSBT, ngày 29/9/2021, có báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch COVID-19 và thực hiện phun hóa chất tại một số xã trên địa bàn huyện Bắc Yên, tuy nhiên việc ghi nhận một số khó khăn tồn tại của các đơn vị được giám sát do đoàn thực hiện chưa có văn bản chỉ đạo, phản hồi. Ngày 02/12/2022, đơn vị đã rà soát và chỉ đạo các bộ phận liên quan thực hiện tốt việc giám sát theo dõi sau kiểm tra, giám sát theo lĩnh vực được giao.

## **6.2. Công tác tiêm chủng**

### *6.2.1. Ghi nhận theo báo cáo việc thực hiện công tác tiêm chủng*

- Với chức năng là đơn vị đầu mối quản lý chương trình tiêm chủng mở rộng (TCMR). Tại thời điểm thanh tra toàn tỉnh có 261 cơ sở tiêm chủng đã được cấp tài khoản triển khai Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia, trong đó có 233 cơ sở tham gia công tác TCMR.

- 100% các cơ sở tiêm chủng đủ điều kiện tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. Tính đến thời điểm hiện tại trên toàn tỉnh có tổng số: 253 cơ sở tự công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng, trong đó có 219 cơ sở tham gia công tác TCMR.

- Về kết quả thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng năm 2021 cơ bản đều đạt tỷ lệ 100%, có 3/13 chỉ tiêu không đạt kế hoạch (tiêm vắc xin viêm gan B dưới 24 giờ cho trẻ sơ sinh đạt 74,5%, trẻ sơ sinh được bảo vệ phòng uốn ván sơ sinh đạt 92,89% và tiêm đủ liều vắc xin phòng uốn ván cho phụ nữ có thai đạt 84,33%).

- Kết quả thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng năm 2022, có 08/13 chỉ tiêu không đạt kế hoạch, chỉ có các chỉ tiêu về khống chế các bệnh có vaccin (bại liệt, ho gà, bạch hầu, sởi loại trừ uốn ván sơ sinh) đạt tỷ lệ 100%.

- Đơn vị đã xây dựng kế hoạch tháng, quý, năm và kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện tiêm chủng mở rộng thường xuyên, chiến dịch và triển khai tiêm vắc xin COVID-19 tại tuyến huyện và tuyến xã: 114 lượt.



### 6.2.2. Kế hoạch và dự trữ vắc xin, vật tư, kinh phí TCMR

- Hằng năm, CDC Sơn La có văn bản chỉ đạo TTYT các huyện, thành phố thống kê, đăng ký đối tượng và dự trữ vắc xin, vật tư tiêm chủng mở rộng của toàn tỉnh theo đề xuất của tuyến huyện, gửi Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương (VSDTTW) làm căn cứ xây dựng kế hoạch nguồn lực tiêm chủng mở rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

- Định kỳ 02 tháng/lần CDC Sơn La tổng hợp dự trữ vắc xin, dung môi theo yêu cầu của Văn phòng TCMR miền Bắc. Tuy nhiên, việc dự trữ vắc xin Sởi của tỉnh Sơn La gửi Viện VSDTTW chưa được đáp ứng: Tháng 4/2022 gửi dự trữ vắc xin cho tháng 5, 6/2022 vắc xin Sởi với số lượng 7.600 liều, ngày 20/4/2022 Viện VSDTTW có văn bản chỉ cấp cho 6.000 liều vắc xin Sởi; Tháng 6/2022, dự trữ vắc xin TCMR tháng 7,8/2022, trong đó vắc xin Sởi 7.200 liều, ngày 20/6/2022 Viện VSDTTW chỉ cấp 4.000 liều vắc xin Sởi; Tháng 8/2022 đề nghị cấp vắc xin cho tháng 9,10/2022 là 9.600 liều, tuy nhiên, ngày 11/8/2022 Viện VSDTTW có công văn số 1431/VSDTTU-BTN về việc kế hoạch cấp vắc xin tháng 08 - 10/2022 Viện không phân bổ vắc xin Sởi cho tỉnh.

- Việc dự trữ vắc xin DPT của tỉnh từ tháng 5 -10/2022 là 53.200 liều gửi Viện VSDTTW đến thời điểm thanh tra chỉ cấp 5.000 liều (*chưa kể số vắc xin dự trữ tháng 11,12/2022 hiện vẫn không có*).

- Ngoài ra trong năm 2022 một loại vắc xin khác trong Chương trình TCMR Trung ương không cung cấp đủ vắc xin so với nhu cầu của tỉnh, do vậy, một số chỉ tiêu tiêm chủng không đạt (10 tháng đầu năm 2022): 08/13 chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch.

### 6.2.3. Công tác tiếp nhận, bảo quản và cấp phát vắc xin

- Sau khi nhận được số lượng dự trữ của CDC Sơn La, Văn phòng Tiêm chủng mở rộng miền Bắc có công văn cấp phát vắc xin - vật tư và CDC Sơn La tiếp nhận vắc xin - vật tư tiêm chủng từ Văn phòng chương trình Tiêm chủng mở rộng miền Bắc và bảo quản tại kho vắc xin của CDC Sơn La.

- Theo báo cáo kết quả thực hiện công tác TCMR năm 2021 của CDC Sơn La gửi Dự án TCMR Quốc gia và văn phòng TCMR khu vực Miền Bắc, mỗi năm tỉnh có nhu cầu khoảng 700.000 liều vắc xin các loại thuộc Chương trình TCMR để tiêm cho các đối tượng trẻ em, phụ nữ trên địa bàn.

- Vắc xin sau khi được cấp cho CDC Sơn La sẽ được đơn vị cấp phát về Trung tâm y tế tuyến huyện/thành phố.

- Tuyến huyện tiếp nhận, bảo quản và cấp phát vắc xin - vật tư tiêm chủng cho các Trạm y tế xã, phường, thị trấn, Bệnh viện đa khoa trên địa bàn.

### 6.2.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo quản vắc xin

- Theo báo cáo của CDC Sơn La, 12/12 huyện/thành phố có kho bảo quản vắc xin với dây chuyền lạnh, thiết bị theo dõi nhiệt độ đầy đủ đúng quy định. Các điểm tiêm chủng tuyến xã bảo quản vắc xin bằng tủ lạnh, bằng phích vắc xin.

- Kho vắc xin của CDC Sơn La đã công bố đạt tiêu chuẩn GSP (*thời điểm công bố ngày 22/7/2019*). Kiểm tra thực tế tại kho bảo quản vắc xin của CDC, Đoàn thanh tra ghi nhận: có 05 tủ TCW 3000 (*03 tủ TCW 3000 được đưa vào sử*

dụng từ năm 2009 đến nay, 01 tủ TCW 3000 được đưa vào sử dụng từ năm 2013, 01 tủ TCW 3000 được đưa vào sử dụng từ năm 2014 đến nay) và 03 tủ TCW 4000 AC (01 tủ đưa vào sử dụng từ 2017, 01 tủ đưa vào sử dụng từ 2020, 01 tủ đưa vào sử dụng từ năm 2021). Các tủ bảo quản vắc xin này do Chương trình TCMR miền Bắc cấp, 02 tủ biệt trữ vắc xin, 01 tủ âm sâu SANYO, 01 tủ đá TFW800, 01 tủ -80 binder do các chương trình, dự án đầu tư. Tất cả các tủ lạnh bảo quản vắc xin từ khi nhận đưa vào sử dụng đến nay qua quá trình theo dõi ghi nhận nhiệt độ đều ổn định trong giới hạn cho phép.

- Ghi nhận hiện trạng thực tế có 19.860 liều vắc xin COVID-19 (Vaccine Comirnaty (Pfizer)) nhận từ ngày 16/11/2022 số vắc xin được bảo quản như sau: 04 tủ đang bảo quản vắc xin Covid-19 (Tủ số 1 bảo quản 8.640 liều vắc xin, tủ số 7 bảo quản 8.640 liều, tủ số 3 bảo quản 2.580 liều vắc xin COVID-19, tủ số 05 để 138 lọ vắc xin thử nghiệm S- 268019 và 90 lọ tá chất); Các tủ lạnh còn lại hiện tại không có vắc xin bảo quản.

- Việc bảo quản vắc xin được theo dõi nhiệt độ 2 lần/ngày.

- Việc cấp phát vắc xin từ CDC Sơn La cho các Trung tâm y tế huyện và Bệnh viện được thực hiện theo mẫu quy định tại Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Tại thời điểm kiểm tra đoàn ghi nhận, một số nhiệt kế theo dõi nhiệt độ trong tủ bảo quản vắc xin chưa được hiệu chuẩn, tuy nhiên, thiết bị hệ thống theo dõi cảnh báo treo bên ngoài vẫn đảm bảo nhiệt độ 2-8 độ C được đơn vị ghi chép, cập nhật qua sổ theo dõi nhiệt độ hằng ngày.

#### *6.2.5. Về nhân lực thực hiện công tác tiêm chủng*

- Hằng năm, CDC Sơn La có cử cán bộ tham dự các lớp đào tạo, tập huấn về công tác tiêm chủng do Viện VSDTTW tổ chức và sau đó, CDC Sơn La tập huấn lại cho cán bộ tiêm chủng tuyến huyện và tuyến xã.

- Năm 2021, CDC Sơn La đã tập huấn cho 463 cán bộ tham gia công tác tiêm chủng tại các cơ sở y tế và cấp chứng nhận an toàn tiêm chủng; năm 2022, đến thời điểm thanh tra CDC Sơn La đang triển khai tập huấn và cấp chứng nhận an toàn tiêm chủng cho 559 cán bộ tham gia công tác tiêm chủng tại các cơ sở y tế.

#### *6.2.6. Việc quản lý đối tượng tiêm chủng*

Việc quản lý đối tượng tiêm chủng tại các cơ sở tiêm chủng được thực hiện trên Hệ thống phần mềm thông tin tiêm chủng quốc gia. Tại các cơ sở tiêm chủng có phòng sinh ngay khi chào đời sẽ được tạo mã ID tiêm chủng trên phần mềm Hệ thống, trẻ đủ điều kiện tiêm chủng sẽ được tiêm vắc xin VGB liều sơ sinh trong vòng 24 giờ và tiêm 01 mũi vắc xin BCG trước khi xuất viện và cập nhật lên Hệ thống để thuận lợi cho Trạm Y tế các xã/phường/thị trấn quản lý theo quy định.

- 100% các cơ sở tiêm chủng đã thực hiện quản lý theo Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia, tuy nhiên tại một số nơi đối tượng tiêm chủng tại tuyến xã còn bị trùng lặp, nguyên nhân việc trùng lặp đối tượng tiêm chủng là do hệ thống phần mềm không xóa được đối tượng trùng lặp để thống nhất 01 đối tượng (nhiều mã số/cùng một đối tượng).

- Hệ thống mềm thông tin tiêm chủng quốc gia lỗi hệ thống: (xuất báo cáo trên phần mềm chậm, có tháng không kết xuất được báo cáo từ tuyến xã đến tuyến tỉnh, việc lấy số liệu một số tháng để báo cáo không lấy được, hoặc báo cáo không đúng thời gian tại các tuyến, có ngày phải xuất báo cáo khoảng 2-3 giờ đêm mới kết xuất được báo cáo; Báo cáo sử dụng vắc xin, vật tư theo Thông tư 34/2018/TT-BYT hướng dẫn Nghị định số 104/2016/NĐ-CP quy định về hoạt động tiêm chủng, tuyến trên không xem được số tồn của tuyến dưới (*thời gian trước đây xem được*); Báo cáo phản ứng sốt sau tiêm các cơ sở có cập nhật trên Hệ thống nhưng khi xuất xem báo cáo không hiện thị số liệu (*các phản ứng thông thường khác thì xem được*); Biểu mẫu báo cáo trên hệ thống (0301) báo cáo tiến độ tiêm cho trẻ trên 01 tuổi hiện tại tuyến tỉnh, huyện không xem được báo cáo, tuyến xã cũng rất ít khi xem được (*trước đây các tuyến đều xem và xuất được báo cáo bình thường*)

#### *6.2.7. Việc báo cáo định kỳ tình hình sử dụng vắc xin*

- Trung tâm đã thực hiện báo cáo về tình hình sử dụng vắc xin và tình hình phản ứng sau tiêm chủng theo quy định tại Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Các đơn vị, các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn tỉnh đều thực hiện báo cáo trên Hệ thống phần mềm thông tin tiêm chủng quốc gia.

#### *6.2.8. Việc thực hiện bồi thường khi sử dụng vắc xin tiêm chủng mở rộng*

- Theo báo cáo, năm 2021 trên toàn tỉnh ghi nhận 24.463 trường hợp phản ứng thông thường, 02 trường hợp tai biến nặng trong TCMR (01 trường hợp tử vong). Đối với trường hợp tai biến nặng đã được Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá tai biến nặng sau tiêm chủng theo đúng quy định, đối với trường hợp tử vong được đơn vị phối hợp với các cơ quan chức năng và gia đình thực hiện theo các quy định của pháp luật.

- Trong 10 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh không có trường hợp tai biến nặng, không có trường hợp nào tử vong.

- Cùng với việc ghi nhận báo cáo, kiểm tra thực tế trên hệ thống phần mềm, Đoàn thanh tra lấy ngẫu nhiên 04 bộ hồ sơ giám sát của tháng 04 và 05/2021 và tháng 08, tháng 10/2022 đánh giá tại chỗ, ghi nhận: đơn vị có kế hoạch kiểm tra, giám sát, có biên bản, thành phần đoàn..., tuy nhiên việc ghi nhận một số khó khăn tồn tại của các đơn vị được giám sát do đoàn thực hiện chưa có văn bản chỉ đạo, phản hồi.

#### *6.2.9. Về hoạt động tiêm chủng dịch vụ CDC Sơn La*

Theo báo cáo của CDC Sơn La: đơn vị có 01 cơ sở tiêm chủng dịch vụ được bố trí tại Cơ sở 2, địa chỉ đường Bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La. Tuy nhiên từ năm 2019 đến nay Phòng tiêm dịch vụ này không triển khai tiêm vắc xin dịch vụ (đơn vị đã dừng hoạt động), vì vậy Đoàn không kiểm tra, xác minh.

### **6.3. Công tác bảo đảm an toàn sinh học phòng xét nghiệm**

- Theo báo cáo của CDC Sơn La, đơn vị có 07 phòng xét nghiệm, trong đó

01 phòng xét nghiệm ATSH cấp I (Sinh hóa huyết học); 06 Phòng xét nghiệm cấp II (Vi sinh nước, Thực phẩm; Sinh học phân tử; Kháng định HIV; Vi rút-Huyết thanh, Vi khuẩn đường ruột, Đếm tế bào T-CD4).

- Các phòng xét nghiệm của đơn vị đã tự công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học theo Nghị định số 103/2016/NĐ-CP tại văn bản số 64/KSBTXN ngày 12/02/2019 và văn bản số 1472/SYT-NVYD ngày 13/02/2019 của Sở Y tế thông báo cơ sở đủ điều kiện hoạt động phòng an toàn sinh học cấp II, việc tự công bố phòng xét nghiệm đã được Sở Y tế đăng trên cổng thông tin điện tử có địa chỉ <http://cdcsonla.gov.vn>.

- Về nhân sự thực hiện công tác xét nghiệm của CDC Sơn La: 18 người.

Tại thời điểm thanh tra, Đoàn chọn phòng xét nghiệm Sinh học phân tử (cấp II) để kiểm tra, xác minh ghi nhận kết quả như sau:

### *6.3.1. Về cơ sở vật chất*

- Phòng xét nghiệm Sinh học phân tử nằm trong khuôn viên cơ sở 1, tầng 1 của CDC Sơn La; Phòng xét nghiệm riêng biệt với các khoa, phòng khác.

- Có biển báo nguy hiểm sinh học theo quy định của Nghị định số 103/2016/NĐ-CP được dán tại cửa ra vào phòng xét nghiệm có đầy đủ thông tin về cấp độ an toàn sinh học cấp II.

- Có hộp sơ cứu, có thiết bị rửa mắt khẩn cấp.

- Có hợp đồng với đơn vị chức năng, thu gom, vận chuyển chất thải phòng xét nghiệm chung với hợp đồng của cơ quan.

- Đơn vị có Giấy phép số 2897/GP-UBND ngày 07/12/2016 do Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La cấp cho Trung tâm phòng chống HIV/AIDS tỉnh Sơn La xả thải nước sinh hoạt vào nguồn nước (năm 2018 sáp nhập thành CDC Sơn La). Hiện tại phòng xét nghiệm sinh học phân tử chuyển về tại cơ sở này.

### *6.3.2. Về trang thiết bị phòng xét nghiệm*

- Có 30 danh mục trang thiết bị phục vụ cho công tác xét nghiệm;

- Có các trang bị bảo hộ cá nhân bao gồm: áo bảo hộ dài tay, bao giầy tiệt trùng, dép kín mũi, găng tay... phù hợp.

- Có dụng cụ, bao bì thiết bị lưu chứa chất thải y tế.

- Kiểm tra ngẫu nhiên 02 tủ an toàn sinh học cấp II (ký hiệu AC-Esco, Indonesia, sử dụng từ năm 2016 và tủ S@femate vision BS 1.2 K03L56N3756, Italia, sử dụng 2010) và 02 tủ bảo quản sinh phẩm hóa chất phòng xét nghiệm ghi nhận:

+ Qua quan sát thí nghiệm hiện tủ hoạt động và đang sử dụng bình thường. Tuy nhiên, các tủ an toàn sinh học này chưa được hiệu chuẩn, bảo dưỡng đầy đủ theo quy định. Giải trình việc chưa hiệu chuẩn thiết bị này, đơn vị báo cáo như sau: Năm 2021, đơn vị có kế hoạch bảo dưỡng, hiệu chuẩn trang thiết bị và ký hợp đồng số 530621/AOV-HDDHC1 với Công ty TNHH đảm bảo chất lượng Việt Nam để hiệu chuẩn 11 danh mục trang thiết bị khoa xét nghiệm, tuy nhiên vì tình hình dịch bệnh COVID-19 năm 2021 vẫn diễn biến phức tạp, đồng thời việc di chuyển từ Hà Nội lên Sơn La khó khăn nên chưa triển khai được; năm 2022, đơn vị đã xây dựng kế hoạch số 342/KH-KSBT ngày 14/3/2022 để tiếp tục thực hiện hiệu chuẩn 11 danh mục và sẽ thực hiện trong tháng 12/2022 (có kế hoạch và hợp đồng hiệu chuẩn kèm theo).

+ Kiểm tra nhật ký sử dụng 02 tủ An toàn sinh học năm 2021 và 10 tháng năm 2022, đơn vị có thực hiện đầy đủ việc ghi chép nhật ký sử dụng máy (riêng tháng 06 và tháng 07/2022 không có mẫu để thực hiện).

+ 02 tủ bảo quản sinh phẩm hóa chất của phòng xét nghiệm chưa được bảo dưỡng, hiệu chuẩn.

### *6.3.3. Về nhân sự phòng xét nghiệm*

- Phòng xét nghiệm sinh học phân tử có 04 nhân sự, bao gồm 03 cử nhân xét nghiệm, 01 cử nhân Công nghệ sinh học. Hiện có 01 nhân viên đang trong thời gian nghỉ sinh con.

- Đơn vị có Quyết định về việc phân công phụ trách an toàn sinh học phòng khoa xét nghiệm của (Quyết định số 521/QĐ-KSBT ngày 29/7/2019);

- Về hồ sơ văn bằng chứng chỉ chuyên môn xét nghiệm: Nhân viên trực tiếp thực hiện xét nghiệm có văn bằng và chứng chỉ đào tạo phù hợp với loại hình xét nghiệm; năm 2021: 02/4 nhân viên phòng xét nghiệm đã được tập huấn chẩn đoán phát hiện sớm Sars-CoV-2 bằng phương pháp Realtime RT-PCR; năm 2022, đơn vị có văn bản gửi Viện VSDTTW về việc cử 02 cán bộ tham gia tập huấn An toàn sinh học và kiểm soát chất lượng phòng xét nghiệm do Viện VSDTTW tổ chức ngày 28-29/11/2022.

- Kiểm tra hồ sơ sức khỏe nhân viên phòng xét nghiệm ghi nhận: Năm 2021, 2022 nhân viên phòng xét nghiệm đã được thực hiện khám sức khỏe và có Giấy khám sức khỏe, Tuy nhiên, 04 hồ sơ Giấy khám sức khỏe thiếu thông tin ngày, tháng khám sức khỏe.

- Kiểm tra hồ sơ về huấn luyện vệ sinh an toàn lao động ghi nhận: 04/04 Nhân viên phòng xét nghiệm chưa được huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động theo quy định của Luật An toàn vệ sinh lao động. Về nội dung này, đơn vị đã xây dựng kế hoạch và ngày 05/12/2022 đơn vị đã ký Hợp đồng số 78/HĐ-MTYT với đơn vị chức năng tổ chức khóa đào tạo cho 18 nhân viên phòng xét nghiệm và đã được cấp chứng chỉ ngày 12/12/2022.

### *6.3.4. Về thực hành phòng xét nghiệm*

- Phòng xét nghiệm có các quy trình xét nghiệm phù hợp với kỹ thuật và mẫu bệnh phẩm thực hiện đã được Lãnh đạo đơn vị phê duyệt tại Quyết định số 23/QĐ-KSBT ngày 09/01/2020 như: quy định về thực hành bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm; quy định ra vào khu vực xét nghiệm; quy trình đánh giá, quản lý nguy cơ an toàn sinh học phòng xét nghiệm, quy trình khử nhiễm xử lý chất thải y tế, lấy mẫu, vận chuyển, bảo quản mẫu bệnh phẩm và quy trình thực hiện xét nghiệm; có quy định và trang phục bảo hộ và thực hiện đúng quy định; quy trình thực hiện việc khử trùng bề mặt khu vực làm việc sau khi kết thúc thực hiện xét nghiệm hoặc khi tràn đổ mẫu, hóa chất; quy trình lưu giữ, bảo quản mẫu bệnh phẩm, tác nhân gây bệnh truyền nhiễm tại cơ sở xét nghiệm theo quy định.

- Có kế hoạch đánh giá nguy cơ xảy ra sự cố an toàn sinh học tại cơ sở xét nghiệm và xây dựng kế hoạch phòng ngừa, xử lý sự cố an toàn sinh học. Tại thời điểm kiểm tra, đơn vị báo cáo trong thời kỳ thanh tra chưa có sự cố nào xảy ra.

#### **6.4. Quản lý chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt**

Theo báo cáo của CDC và qua kiểm tra, xác minh ghi nhận:

- Trên địa bàn tỉnh Sơn La có 30 đơn vị cung cấp nước trên địa bàn tỉnh có công suất thiết kế 1000m<sup>3</sup>/ngày đêm trở lên (18 nhà máy, Trạm cấp nước).

- CDC có Quyết định số 436/QĐ-KSBT ngày 07/7/2022 về việc kiện toàn và phân công nhiệm vụ, quyền hạn các khoa phòng của CDC Sơn La, trong đó giao Quản lý chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt và kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt cho Khoa Sức khỏe môi trường - Y tế trường học- Bệnh nghề nghiệp phụ trách.

- Việc triển khai các văn bản pháp luật về quản lý chất lượng nước: Có kế hoạch tổ chức tập huấn, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt. Kế hoạch và triển khai ngoại kiểm, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo kế hoạch; Văn bản thông báo kết quả kiểm nghiệm các chỉ tiêu chất lượng nước đến các đơn vị được kiểm nghiệm; Các đơn vị cung cấp nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt có báo cáo đầy đủ hàng Quý cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; Trung tâm thực hiện báo cáo đầy đủ theo quy định.

- Về công bố, tiếp nhận công bố: tính đến ngày 01/11/2022 có 01 Đơn vị (Công ty Cổ phần cấp nước Sơn La) thực hiện tự công bố hợp quy đối với sản phẩm Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 01-1:2018.

- Tổ chức 09 lớp tập huấn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt với 258 học viên (số 321/KH-KSBT ngày 13/04/2021); Tổ chức 12 lớp tập huấn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt với 247 học viên (số 197/KH-KSBT ngày 16/02/2022).

- Cùng với việc kiểm tra thực tế công tác quản lý chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại CDC Sơn La, Đoàn kiểm tra, đối chiếu một số nội dung liên quan tại Nhà máy nước Bản Bó (thuộc công ty cổ phần cấp nước Sơn La), ghi nhận:

+ Công ty có xây dựng Kế hoạch cấp nước an toàn được cấp thẩm quyền phê duyệt.

+ Thực hiện việc nội kiểm, kiểm tra vệ sinh nơi khai thác nước nguyên liệu, vệ sinh ngoại cảnh, vệ sinh hệ thống sản xuất nước hàng ngày; đã lập và quản lý hồ sơ theo dõi, quản lý vệ sinh chất lượng nước (các xét nghiệm nước nguyên liệu, số theo dõi việc lưu mẫu nước thành phẩm, các giấy phép khai thác nước mặt, giấy phép xả thải vào nguồn nước).

+ Có hợp đồng xét nghiệm chất lượng nước thành phẩm với các đơn vị có phòng thí nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025: 2005 về các chỉ tiêu chất lượng nước. Thực hiện nội kiểm đầy đủ các chỉ tiêu cột A, B đảm bảo tần suất theo quy định tại Thông tư 41/2018/TT-BYT (Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La); thực hiện công bố kết quả xét nghiệm nội kiểm chất lượng nước thành phẩm trên trang Web của Công ty đúng quy định; báo cáo gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh theo quý.

## **6.5. Công tác quản lý nhà nước về hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế**

Theo báo cáo của đơn vị và qua kiểm tra, xác minh ghi nhận:

- Đơn vị đã ban hành văn bản hướng dẫn sử dụng hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong phòng chống dịch bệnh, xử lý môi trường mùa mưa bão. Có thực hiện phân công Lãnh đạo và bộ phận chuyên môn về lĩnh vực này.

- Trong thời kỳ thanh tra, trên địa bàn tỉnh có 02 cơ sở công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn bằng chế phẩm.

- Tổ chức tập huấn lồng ghép trong các chương trình phòng chống dịch (tập huấn phòng chống bệnh truyền nhiễm, tập huấn phòng chống sốt xuất huyết). Hằng năm, Trung tâm tham gia các Đoàn thanh, kiểm tra của Sở Y tế về quản lý hóa chất, chế phẩm theo chỉ đạo.

- Tại kho của Trung tâm có ba chế phẩm là: chế phẩm diệt côn trùng STMED PERMETHRIN 50EC do Công ty TNHH Pelgan Việt Nam đăng ký số VNDP-HC-513-01-11 có giá trị lưu hành đến ngày 14/01/2026); chế phẩm diệt côn trùng ALPHABAN 10SC do Công ty TNHH Pelgan Việt Nam đăng ký lưu hành số VNDP-HC-103-05-17 còn hiệu lực. Các chế phẩm nêu trên được bảo quản theo đúng yêu cầu của nhà sản xuất, không có chế phẩm tồn và hết hạn sử dụng.

## **6.6. Thực hiện các qui định của pháp luật về bảo vệ môi trường**

- CDC có ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn quản lý chất thải trong cơ sở y tế; Có Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường số 971/XN.UBND ngày 06/11/2007; số đăng ký chủ nguồn thải CTNH mã số 14.0000.64T ngày 13/10/2011; giấy phép xả nước thải số 2897/GP.UBND ngày 07/12/2016.

- Đối với phân loại, thu gom, lưu giữ và xử lý: Thực hiện phân loại chất thải y tế tại nơi phát sinh và bố trí túi, thùng, dụng cụ đựng chất thải, thu gom, chất thải theo quy định.

- Việc xử lý chất thải: Đối với chất thải lây nhiễm, được xử lý tại lò xử lý của Trung tâm; Chất thải thông thường do công ty cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La thực hiện theo Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 của UBND tỉnh Sơn La; Có hệ thống thu gom, xử lý nước thải y tế công suất thiết kế 60m<sup>3</sup>/ngày đêm, công suất thực tế 15m<sup>3</sup>/ngày đêm, công nghệ xử lý BIOFAST.

- Quan trắc nước thải y tế: Có kết quả quan trắc nước thải y tế, tần xuất 3 tháng/lần. Kết quả quan trắc đến Quý III/2022 đạt QCVN 28:2010/BTNMT cột A, B

- Về việc thực hiện cơ sở y tế xanh-sạch-đẹp: Có kế hoạch thực hiện cơ sở y tế xanh sạch đẹp, cung cấp đủ nước uống, sinh hoạt, có đủ nhà vệ sinh cho nam và nữ. Nhà vệ sinh sạch, có giấy, dung dịch rửa tay, có quy định về tiết kiệm điện, có thực hiện giảm thiểu chất thải nhựa.

## **6.7. Công tác an toàn vệ sinh lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động.**

- Công tác an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) và chăm sóc sức khỏe viên chức người lao động tại Trung tâm: Đơn vị có Quyết định thành lập Hội đồng bảo

hộ lao động; Quyết định thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên số 112/QĐ-KSBT ngày 22/3/2021; Có Quyết định giao nhiệm vụ bộ phận y tế của Trung tâm.

- Công tác quản lý VSLĐ - SKLD. BNN theo chức năng trên địa bàn tỉnh: Có kế hoạch hoạt động năm 2021, 2022 và thực hiện chủ yếu các nội dung quản lý đối với cơ sở sử dụng lao động.

- Tổ chức tập huấn 12 lớp về an toàn vệ sinh lao động cho các TTYT huyện và Trạm y tế xã. Tham gia các đoàn thanh, kiểm tra liên ngành do Sở Y tế phân công. Thường xuyên duy trì liên hệ và quản lý khoảng 100 Đơn vị ở tuyến tỉnh.

- Đã triển khai được báo cáo TNLD của cơ sở KBCB theo NĐ 39/2016 đối với các TTYT và trạm Y tế; thực hiện thường xuyên các báo cáo y tế lao động theo thông tư 19/2016 của Bộ Y tế.

- Hoạt động cung cấp dịch vụ quan trắc MTLĐ: Thực hiện thường xuyên, đã công bố năng lực từ 2018; Huấn luyện Sơ cấp cứu và tuyên truyền về VSLĐ phòng chống BNN cho 109 người lao động của cơ sở lao động (năm 2022).

- Hồ sơ về phóng xạ 2 máy X-quang có đủ giấy phép (4164/GP-ATBX ngày 29/11/2021), có chứng nhận tập huấn an toàn bức xạ cho nhân viên và người quản lý do công ty cổ phần tư vấn kỹ thuật khoa học công nghệ cấp cho 04 nhân viên.

- Thiết bị chụp X-Quang có chứng nhận kiểm định số 61/CQ/2021; 20/KT/2021/XQ.

## **6.8. Công tác y tế trường học**

Theo báo cáo của CDC và kiểm tra, xác minh thực tế ghi nhận:

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đã tham mưu cho Sở Y tế ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện triển khai về công tác YTTH, Kế hoạch phối hợp Liên ngành triển khai về công tác YTTH, Kế hoạch thực hiện các hoạt động Y tế trường học thuộc Chương trình mục tiêu Y tế và Dân số giai đoạn 2021-2025.

- Số cán bộ được giao nhiệm vụ làm công tác y tế trường học tại TTKSBT tỉnh: 02 người, tuyến huyện là 12 cán bộ/12 huyện, 204 xã, phường, thị trấn có cán bộ kiêm nhiệm công tác y tế trường học.

- Công tác y tế trường học của địa phương năm 2021- 2022:

+ Tổng số trường trong tỉnh: 622 với 370.222 học sinh (Mầm non: 237 trường; Tiểu học & THCS: 255 trường; THCS: 81 trường; THCS&THPT 02 ; THPT: 32 trường; Trường DTNT & Liên cấp 15 trường)

+ Số trường có CBYT là 11 trường (kiêm nhiệm của các trường DTNT)

+ 591/622 trường xây dựng kế hoạch y tế trường học hằng năm và được phê duyệt (95%), có 279 trường có phòng y tế, 577 trường có lập sổ theo dõi sức khỏe (92,7%), 247 trường khám sức khỏe đầu vào cho học sinh (39,7%) và 541 trường tổ chức khám sức khỏe định kỳ (86,9%).

+ Về chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh: Các trường có kí kết, phối hợp với Trạm y tế cấp xã để khám sức khỏe ban đầu cho học sinh.

+ Trong số trường được kiểm tra thì 97,1% trường đạt yêu cầu về điều kiện về phòng học; 96,7% đạt yêu cầu về bảng phòng học; 95,7% đạt yêu cầu về bàn ghế phòng học; 97,9% đạt yêu cầu về chiếu sáng; trên 99,7% trường đủ nước uống và nước sinh hoạt; 90,4% nhà tiêu nhà tiểu đảm bảo hợp vệ sinh.



+ Tình hình bệnh tật chủ yếu của học sinh qua khám sức khỏe chủ yếu là bệnh về răng, miệng và hô hấp, thấp nhất là bệnh về tim mạch và tâm, thần kinh.

+ Dịch bệnh, bệnh truyền nhiễm trong trường học mắc cao nhất là tiêu chảy (169 ca), sau đó đến tay chân miệng (32 ca);

+ Trong số 515 trường có báo cáo thì tai nạn thương tích chủ yếu do trượt ngã (583 ca), sau đó đến cắt vào tay chân (318 ca), súc vật cắn (170 ca), đuối nước là 08 ca)

+ Trung tâm y tế các huyện/thị/thành phố triển khai đầy đủ các hoạt động truyền thông, chương trình y tế và phong trào vệ sinh phòng bệnh tại 100% các trường trên địa bàn, có văn bản chỉ đạo về chăm sóc sức khỏe học sinh, phối hợp với ngành Giáo dục trong triển khai các chương trình, hoạt động y tế trường học.

- Đã tổ chức phổ biến Thông tư số 33/2021/TT-BYT quy định về công tác y tế trường học trong các trường Cao Đẳng, Đại học và dạy nghề (số 56/SYT-NV ngày 16/01/2022 về việc triển khai thực hiện Thông tư số 33/2021/TT-BYT);

- Tham gia kiểm tra, đánh giá các cơ sở giáo dục-đào tạo theo Kế hoạch số 65/KH-KSBT ngày 21/01/2021 về tham gia Đoàn đánh giá ngoài kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia các cơ sở giáo dục năm 2021;

- Năm 2021-2022 đã tổ chức 12 lớp tập huấn cho cán bộ chuyên trách ngành y tế và giáo dục tuyến huyện, xã, cán bộ y tế trường học và đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm, số lượng 457 học viên.

## **6.9. Phòng chống HIV/AIDS**

Ghi nhận theo nội dung báo cáo của đơn vị và qua xác minh trực tiếp các tài liệu do CDC Sơn La cung cấp, Đoàn thanh tra ghi nhận công tác phòng chống HIV/AIDS như sau:

### *6.9.1. Hoạt động tư vấn và xét nghiệm đối với bệnh nhân HIV/AIDS*

- Năm 2021, số NCC được tư vấn và xét nghiệm: 13.163/ 8.005 người, đạt 164,4%; Số PNMT được tư vấn xét nghiệm: 5.584/ 8.606 người, đạt 64,9%; Số khách hàng kết quả xét nghiệm HIV dương tính: 249/165 người, đạt 150,9%; Xét nghiệm CD4: 4.070 mẫu; Xét nghiệm PCR: 27 mẫu, dương tính: 01

- Năm 2022 (Số liệu đến 30/9/2022), số NCC được tư vấn và xét nghiệm: 8.885/ 13.300 người, đạt 66,8%; số PNMT được tư vấn xét nghiệm: 2.327/ 10.000 người, đạt 23,3%; Số khách hàng có kết quả xét nghiệm HIV dương tính: 150/175 người, đạt 85,7%; Xét nghiệm CD4: 1.582 mẫu; Xét nghiệm PCR: 12 mẫu, dương tính: 0. Triển khai công tác tư vấn xét nghiệm HIV Online từ tháng 7/2022, tổng số khách hàng nhận dịch vụ là 43 người.

### *6.9.2. Chương trình can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV*

- Năm 2021, đơn vị đã phân phát 184.481 bao cao su miễn phí và 31.964 lượt người được nhận bơm kim tiêm.

- Điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Thuốc Methadone, Buprenorphine):

+ Điều trị Methadone: Tổng số cơ sở điều trị 13; số cơ sở cấp phát thuốc: 53; Tổng số bệnh nhân đang điều trị: 1.031/1.500 đạt 68,7% chỉ tiêu của Ủy ban Nhân dân tỉnh giao.

+ Điều trị Buprenorphine: Tổng số bệnh nhân điều trị 186; Lũy tích điều trị: 355 bệnh nhân.

- Tình hình điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV (PrEP): Tổng số bệnh nhân đang điều trị đến 31/12/2021: 99; Lũy tích điều trị: 133/195 khách hàng, đạt 68,2% chỉ tiêu của tỉnh giao.

- Năm 2022 (Số liệu đến 30/9/2022), đơn vị đã su phát bao cao su miễn phí: 143.099 cái và 16.403 lượt người nhận bơm kim tiêm.

- Tình hình điều trị Methadone tính đến 30/9/2022 tổng số cơ sở điều trị: 13; Tổng số cơ sở cấp phát thuốc: 51; Số bệnh nhân đang điều trị Methadone trên toàn tỉnh: 104/1.600 đạt 68,2% chỉ tiêu của Ủy ban Nhân dân tỉnh giao.

- Tình hình điều trị Buprenorphine: Tổng số bệnh nhân điều trị (30/9): 11 người; Lũy tích điều trị Buprenorphin: 414 người

- Tình hình điều trị PrEP: Tổng số bệnh nhân hiện đang điều trị đến 30/9/2022: 180 KH; Lũy tích điều trị PrEP: 221/350 khách hàng, đạt 63,1% chỉ tiêu của tỉnh giao và đạt 95,5% chỉ tiêu Trung ương giao.

- Kết quả kiểm tra xác minh tại cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại cơ sở điều trị methadone của CDC:

+ Tháng 10/2021, Cơ sở điều trị methadone tại CDC đã công bố lại đủ điều kiện điều trị methadone theo quy định. Hiện cơ sở đang điều trị cho 116 bệnh nhân đạt 89% chỉ tiêu được giao.

+ Ngày 11/11/2022, CDC gửi đơn và hồ sơ đề nghị Sở Y tế công bố lại đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

#### 6.9.3. Công tác Chăm sóc, hỗ trợ điều trị bệnh nhân HIV/AIDS

- Năm 2021, Bệnh nhân mới đăng ký trong 12 tháng năm 2021: 184/183 đạt 105%; Bệnh nhân đang điều trị ARV tại các PKNT: 4.377/4.535 đạt 96,5%; Số bệnh nhân đang điều trị ARV xét nghiệm tải lượng virus HIV: 3.574/4.377 đạt 81,6%; Số người nhiễm HIV đang điều trị ARV tại PKNT có thẻ BHYT: 4.011/4.377 người, đạt 91,6%; Số bệnh nhân nhiễm HIV được điều trị viêm gan C: 200/360 người đạt 55,5%.

- Năm 2022 (số liệu 9 tháng): Bệnh nhân mới đăng ký trong 9 tháng 2022: 120/200 đạt 60,0%; Bệnh nhân đang điều trị ARV tại các PKNT: 4.427/4.554 đạt 97,2%; Số bệnh nhân đang điều trị ARV được xét nghiệm tải lượng virus HIV: 1.037/4.427 đạt 23,4%; Số người nhiễm HIV đang điều trị ARV tại PKNT có thẻ BHYT: 4.098/4.427 đạt 92,5%; Số bệnh nhân nhiễm HIV được điều trị viêm gan C: 347/395 người đạt 87,8 %.

#### 6.9.4. Hoạt động kiểm tra, giám sát

- Năm 2021 và năm 2022, tổ chức kiểm tra, giám sát 138 lượt về công tác phòng, chống HIV/AIDS, trong đó: Hỗ trợ kỹ thuật hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại 12 huyện thành phố: 88 lượt (năm 2021: 48 lượt; 9 tháng năm 2022: 40 lượt); Giám sát, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật về điều trị nghiện các chất dạng

thuốc phiện bằng thuốc thay thế: 50 lượt (năm 2021: 20 lượt; 9 tháng năm 2022: 30 lượt).

- Đoàn thanh tra chọn ngẫu nhiên 10 bộ hồ sơ giám sát phòng chống HIV/AIDS và ghi nhận tại các biên bản giám sát, có một số tồn tại của đơn vị được chỉ ra, song chưa có sự theo dõi, giám sát việc khắc phục của đơn vị. Sau khi có sự hướng dẫn của đoàn thanh tra, Sở Y tế đã chỉ đạo đơn vị, bộ phận liên quan rà soát, thực hiện theo dõi, giám sát việc khắc phục của đơn vị sau sau kiểm tra, giám sát.

#### **6.10. Kết quả kiểm tra, xác minh tại Bệnh viện đa khoa Cuộc Sống**

Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra, xác minh việc thực hiện quy định về an toàn sinh học phòng xét nghiệm tại Bệnh viện đa khoa Cuộc Sống ghi nhận: Bệnh viện đa khoa cuộc sống đã tự công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học theo Nghị định số 103/2016/NĐ-CP của Chính phủ (văn bản số 12/BVĐKKKS ngày 28/9/2017) và đã được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Bệnh viện đa khoa Cuộc Sống, cổng thông tin điện tử của Sở Y tế. Tại thời điểm kiểm tra, xác minh, Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra, xác minh và đánh giá Phòng xét nghiệm Hóa sinh, miễn dịch, Vi sinh của đơn vị, ghi nhận:

##### *6.10.1. Về cơ sở vật chất*

- Phòng xét nghiệm Hóa sinh, miễn dịch, Vi sinh cùng địa chỉ của Bệnh viện, riêng biệt với các khoa, phòng khác.

- Có biển báo nguy hiểm sinh học theo quy định của Nghị định số 103/2016/NĐ-CP được dán tại cửa ra vào phòng xét nghiệm có biển báo nguy hiểm trên cửa ra vào phòng xét nghiệm.

- Hệ thống nước cung cấp cho phòng phòng xét nghiệm Hóa sinh, Miễn dịch, Vi sinh được cung cấp bởi Công ty Cổ phần cấp nước Sơn La.

- Hệ thống thu gom chất thải: Theo Quyết định số 1578/GP-UBND ngày 29/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về cấp giấy phép xả thải vào nguồn nước cho Bệnh viện đa khoa Cuộc Sống.

##### *6.10.2. Về trang thiết bị phòng xét nghiệm*

- Phòng xét nghiệm Hóa sinh, Miễn dịch, Vi sinh có 19 trang thiết bị (có danh mục trang thiết bị kèm theo) trong đó có 01 tủ an toàn sinh học chưa hiệu chuẩn. Tuy nhiên, đơn vị đã xây dựng kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng, hiệu chuẩn, nhưng năm 2021 do dịch covid diễn biến phức tạp nên chưa triển khai được. Năm 2022 bệnh viện đã phối hợp với đơn vị bảo trì, bảo dưỡng, hiệu chuẩn thiết bị và thực hiện trong tháng 12.

- Phòng xét nghiệm có các trang bị bảo hộ cá nhân bao gồm: áo bảo hộ dài tay, bao giày tiệt trùng, dép kín mũi, găng tay.... phù hợp.

- Có dụng cụ, bao bì thiết bị lưu chứa chất thải y tế.

##### *6.10.3. Về nhân sự Phòng xét nghiệm*

- Phòng xét nghiệm gồm 04 cử nhân xét nghiệm, 01 cử nhân nhân sinh học, 05 kỹ thuật viên, 01 Dược sỹ.

+ Về đào tạo chuyên môn xét nghiệm: năm 2021 có 01/11 nhân viên được đào tạo an toàn sinh học phòng xét nghiệm; năm 2022 đơn vị đã xây dựng kế hoạch đào tạo với Viện dịch tễ trung ương về đào tạo cấp chứng chỉ cho nhân viên y tế làm việc tại phòng xét nghiệm (đến ngày kiểm tra chưa được đào tạo).

+ Nhân viên phòng xét nghiệm Hóa sinh, Miễn dịch, Vi sinh được khám sức khỏe định kỳ đầy đủ, một số hồ sơ sức khỏe thiếu ảnh của người được khám.

- Kiểm tra hồ sơ về huấn luyện vệ sinh an toàn lao động ghi nhận:

Năm 2021 có 01/11 nhân viên phòng xét nghiệm được huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động theo quy định của Luật An toàn vệ sinh lao động. Năm 2022 đơn vị đã xây dựng kế hoạch huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và đã ký hợp đồng với cơ quan chức năng, huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động cho nhân viên phòng xét nghiệm theo quy định.

#### *6.10.4. Về thực hành phòng xét nghiệm*

Có thực hiện việc khử trùng bề mặt khu vực làm việc sau khi kết thúc thực hiện xét nghiệm hoặc khi tràn đổ mẫu, hóa chất.

### **B. Công tác quản lý nhà nước về An toàn thực phẩm của Sở Y tế**

#### **1. Việc ban hành và tham mưu cấp thẩm quyền ban hành văn bản**

Theo báo cáo và qua kiểm tra ghi nhận, hằng năm Sở Y tế đã tích cực tham mưu Ủy ban nhân dân (UBND) ban hành các Kế hoạch, Quyết định, các văn bản chỉ đạo về ATTP trên địa bàn như: Kế hoạch đảm bảo ATTP trong dịp Tết Nguyên đán, Tết trung thu; việc tổ chức “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”; việc đảm bảo ATTP trong hệ thống các nhà hàng, cơ sở lưu trú, doanh nghiệp và hệ thống trường học nội trú, bán trú trên địa bàn tỉnh theo Chương trình hành động của Tỉnh ủy; Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh; Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh kiện toàn Ban chỉ đạo ATTP tỉnh; Quy định phân cấp quản lý nhà nước về ATTP thuộc ngành Y tế quản lý.

Đồng thời, Sở Y tế đã chủ động ban hành hoặc chỉ đạo đơn vị chức năng ban hành theo thẩm quyền các văn bản chỉ đạo, điều hành để triển khai các hoạt động quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn.

#### **2. Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông các quy định ATTP**

Hằng năm, Sở Y tế đã chỉ đạo Chi Cục ATVSTP tỉnh phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh tuyên truyền, phổ biến các văn bản liên quan đến an toàn vệ sinh thực phẩm. Tổ chức cấp, phát các sản phẩm truyền thông với các nội dung tuyên truyền đa dạng, kịp thời cảnh báo, giáo dục và nâng cao nhận thức của người dân về vai trò đảm bảo an toàn thực phẩm trong đời sống theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương phù hợp với điều kiện, đặc thù của địa phương. Tập trung tuyên truyền trong các đợt cao điểm Tháng hành động vì ATTP, các dịp lễ, tết, lễ hội xuân; các sự kiện lớn về chính trị, văn hóa, xã hội hằng năm của đất nước, của địa phương.

- Năm 2021: Tổ chức nhân bản và phân bổ đĩa CD Thông điệp nhận biết một số loài nấm độc và phòng ngừa khi bị ngộ độc nấm 570 đĩa (tiếng Mông); 828 đĩa (tiếng Thái). Mở chuyên mục “An toàn thực phẩm cho mọi gia đình” mỗi tuần phát sóng 1 lần bằng 02 thứ tiếng (tiếng Thái và tiếng Phổ thông) trên sóng truyền hình Thành phố Sơn La; phối hợp gửi 13 tin, bài đăng trên Website của Cục An toàn thực phẩm, báo Sơn La, Website của ngành, thông báo nội bộ của Ban tuyên giáo Tỉnh ủy. Xây dựng và phát sóng phóng sự “Tuyên truyền về công tác quản lý và đảm bảo an toàn thực phẩm” trên sóng Truyền hình tỉnh Sơn La.

+ Tuyên truyền về ATTP nhằm phản ánh, biểu dương các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống, tương tác với người dân trong việc tiếp nhận thông tin thực phẩm không đảm bảo an toàn, ngộ độc – sự cố về thực phẩm.

+ Tuyên truyền trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh đối với cộng đồng.

+ Phối hợp ký hợp đồng Báo Sơn La mở cửa sổ tuyên truyền “Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm” trên Báo Điện tử Sơn La. Phổ biến các văn bản liên quan đến an toàn vệ sinh thực phẩm; các hoạt động kiểm tra, đánh giá về an toàn vệ sinh thực phẩm. Tuyên truyền, nhân rộng các mô hình tuyên truyền hiệu quả, gương điển hình tiên tiến về tham gia hoạt động đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

+ Phối hợp ký hợp đồng với Ban Tuyên giáo tỉnh ủy viết và tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, Chính phủ về an toàn vệ sinh thực phẩm, nêu gương những tổ chức, cá nhân thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; phản ánh các tổ chức, cá nhân chấp hành chưa tốt chính sách pháp luật an toàn thực phẩm trong bản tin "Thông báo nội bộ" của Ban Tuyên giáo tỉnh ủy; trang Thông tin điện tử Tỉnh ủy Sơn La; thông qua việc lồng ghép nội dung tại hội nghị triển khai các nghị quyết, chỉ thị; hội nghị báo cáo viên tỉnh ủy;

- Năm 2022: Sản xuất, nhân bản 1.820 sản phẩm truyền thông trong đó: 220 đĩa DVD và 220 Đĩa CD Thông điệp “Bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022”; 260 đĩa DVD và 260 đĩa CD: Thông điệp bảo đảm an toàn thực phẩm trong tháng hành động năm 2022; 215 đĩa DVD và 215 đĩa CD với thông điệp “Bảy bước an toàn thực phẩm trong mùa hè”; 215 đĩa DVD và 215 đĩa CD với thông điệp “Rửa tay để phòng chống bệnh”; phối hợp gửi 12 tin, bài đăng trên Website của Cục An toàn thực phẩm, Báo Sơn La, Website của ngành, bản tin Y tế, thông báo nội bộ của Ban tuyên giáo Tỉnh ủy.

+ Phối hợp ký hợp đồng với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Sơn La xây dựng và phát sóng phóng sự “*Tuyên truyền về đảm bảo an toàn thực phẩm trong trường học*” trên sóng Truyền hình tỉnh Sơn La.

+ Tuyên truyền an toàn vệ sinh thực phẩm luôn là nhiệm vụ đặt ra hàng đầu trong các cộng đồng nói chung và trong trường học nói riêng. Công tác tuyên truyền an toàn thực phẩm trường học luôn là hoạt động thường niên của các trường nhằm giúp các em học sinh nâng cao ý thức về giữ gìn vệ sinh an toàn thực phẩm phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

+ Phối hợp ký hợp đồng với Tỉnh Đoàn Sơn La tổ chức “*Cuộc thi thiết kế sản phẩm tuyên truyền về an toàn thực phẩm*” tỉnh Sơn La.

### **3. Công tác quản lý ngộ độc thực phẩm**

Nhìn chung công tác đảm bảo an toàn thực phẩm đã được toàn xã hội rất quan tâm. Nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và người tiêu dùng đã có nhiều chuyển biến tích cực, hạn chế tối đa các ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý về an toàn thực phẩm tại tỉnh Sơn La.

Trên 94% số vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra tại bếp ăn gia đình, gần 53% số vụ xác định được nguyên nhân xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm; còn lại thì xác định được thức ăn nguyên nhân và bữa ăn nguyên nhân.

*Năm 2021:* Ghi nhận 12 vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra. Trong đó: 93 người mắc, 69 người đi viện tại các cơ sở y tế, không có người chết. Số vụ ngộ độc thực phẩm tập thể từ 30 người mắc/vụ trong năm 2021 không có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra.

*Năm 2022:* Ghi nhận 05 vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra. Trong đó: Tổng số người ăn: 27 người, người mắc: 25 người; đi viện: 19 người; tử vong: 0 người. Số vụ ngộ độc thực phẩm tập thể từ 30 người mắc/vụ ước trong năm 2022 không có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra.

### **4. Việc tổ chức đào tạo, tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm.**

Hằng năm, thực hiện sự chỉ đạo của các cơ quan Trung ương, Sở Y tế đã chỉ đạo Chi cục ATVSTP cử công chức, cán bộ tham gia các lớp tập huấn, hội nghị do Cục An toàn thực phẩm, Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm Quốc gia và địa phương tổ chức:

Năm 2021: Cử cán bộ tham gia các Hội thảo, Hội nghị “Nâng cao kiến thức an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng Việt Nam và Hội nghị trực tuyến về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm do Hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và Cục An toàn thực phẩm tổ chức. Năm 2022: Cử cán bộ tham dự Hội nghị trực tuyến “Phối hợp quản lý hoạt động quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe năm 2022”; tập huấn, hướng dẫn tự công bố, đăng ký bản công bố sản phẩm và hướng dẫn văn bản mới ban hành; Hội thảo chuyên môn phòng chống ngộ độc thực phẩm do độc tố tự nhiên; tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành Y tế do Trường Cán bộ Thanh tra tổ chức; Hội nghị khoa học kiểm nghiệm thực phẩm năm 2022 do Viện kiểm nghiệm An toàn vệ sinh thực phẩm Quốc gia tổ chức.

Đồng thời, Sở Y tế đã tổ chức hội nghị chuyên đề về an toàn thực phẩm cho cán bộ làm công tác an toàn thực phẩm thuộc ngành y tế; thành viên Ban chỉ đạo về an toàn thực phẩm tuyến huyện năm tại địa bàn 12 huyện, thành phố cho các cán bộ là Lãnh đạo, viên chức làm công tác an toàn thực phẩm tại Trung tâm Y tế, Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; Đại diện Ban chỉ đạo về an toàn thực phẩm các xã, phường, thị trấn trên địa bàn.

### **5. Công tác phối hợp liên ngành trong quản lý ATTP; việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan thường trực BCD liên ngành về VSATTP của tỉnh**

Với vai trò Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo về an toàn thực phẩm tỉnh Sơn La, giúp Sở Y tế tham mưu cho Ban Chỉ đạo về ATTP, UBND tỉnh chỉ đạo

các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể triển khai công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn theo Chỉ thị số 13-CT/TTg ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm phù hợp với điều kiện của địa phương. Tham mưu ban hành Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo an toàn thực phẩm tỉnh Sơn La, phê duyệt danh sách thành viên tham gia Ban chỉ đạo về ATTP tỉnh và Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo về ATTP tỉnh, Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo.

- Bám sát hướng dẫn của Ban Chỉ đạo liên ngành, các Bộ ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo về ATTP của tỉnh đã ban hành kế hoạch triển khai đảm bảo ATTP các đợt cao điểm trong năm. Hằng năm, tổ chức từ 3 - 4 đợt kiểm tra liên ngành vào các dịp: Tết Nguyên đán, Lễ hội Xuân; Tháng hành động vì an toàn thực phẩm; tết Trung thu.

- Công tác phối hợp liên ngành đảm bảo ATTP từng bước được tăng cường, cải thiện, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, được tổ chức chặt chẽ và thường xuyên giữa các sở, ban, ngành và các địa phương trong tỉnh. Ban chỉ đạo về ATTP ở các cấp thường xuyên được kiện toàn, có quy chế hoạt động cụ thể đảm bảo sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội thành viên. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh chỉ đạo 03 ngành Y tế, Nông nghiệp, Công thương xây dựng và ban hành quy chế phối hợp trong quản lý ATTP tại địa phương đảm bảo hiệu quả, tránh chồng chéo, bỏ sót.

- Chi cục đã chủ động phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra chuyên ngành định kỳ, đột xuất theo quy định đối với các ngành hàng, loại hình cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được phân công, phân cấp.

## **6. Việc cấp các Giấy liên quan đến quản lý ATTP từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/9/2022.**

Việc cấp các Giấy liên quan đến quản lý ATTP được giao cho Chi Cục ATVSTP tỉnh thực hiện và qua kiểm tra, xác minh tại Chi Cục ATVSTP tỉnh ghi nhận như sau:

### *6.1. Về cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP*

- Đến thời điểm thanh tra: Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý 330 cơ sở. Trong đó số cơ sở sản xuất là 51; bếp ăn tập thể là 216 cơ sở; Dịch vụ ăn uống là 63 cơ sở.

+ Tổng số cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đang còn hiệu lực: 114 cơ sở

+ Tổng số cơ sở không thuộc diện phải cấp: 216 cơ sở (Bếp ăn tập thể không có đăng ký ngành nghề kinh doanh thực phẩm).

- Từ năm 2021-2022, Chi Cục ATVSTP đã cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho 70 hồ sơ (năm 2021: 40 cơ sở; năm 2022: 30 cơ sở).

- Đoàn tiến hành lấy ngẫu nhiên 10 bộ hồ sơ cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện về an toàn thực phẩm (Năm 2021 lấy 05 hồ sơ có số thứ tự 5;10;15;20;25; Năm 2022 lấy 05 hồ sơ có số thứ tự 2;4;6;8;10) để xem xét, đánh giá việc cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện về an toàn thực phẩm. Sau khi xem xét đoàn ghi nhận như sau:

+ Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm đã xây dựng quy trình ISO cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh ăn uống thuộc thẩm quyền của Sở Y tế cấp tháng 11/2019.

+ 10 bộ hồ sơ cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện về an toàn thực phẩm đã được bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp tỉnh tiếp nhận, sau đó chuyển về bộ phận chuyên môn của Chi Cục ATVSTP tỉnh để thẩm định hồ sơ và tiến hành lên lịch thẩm định thực tế tại cơ sở. Sau khi kiểm tra hồ sơ thực tế đoàn ghi nhận bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp tỉnh đã thực hiện và tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về việc cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý.

#### *6.2. Việc cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm*

Trong 02 năm 2021 và 2022, Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm không cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm cho các tổ chức, cá nhân do không có tổ chức, cá nhân nào nộp hồ sơ tại Chi cục.

#### *6.3. Việc cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo về ATTP*

- Trong 02 năm 2021 và 2022, Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm không cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo cho các sản phẩm cho các tổ chức, cá nhân do không có tổ chức, cá nhân nào nộp hồ sơ quảng cáo tại Chi cục.

- Chi cục đã chủ động ban hành công văn phối hợp với Văn phòng HĐND, UBND; Trung tâm Y tế các huyện, thành phố giám sát hoạt động quảng cáo thực phẩm thông qua Hội thảo, Hội nghị cụ thể như sau:

#### *6.4. Việc tiếp nhận hồ sơ tự công bố sản phẩm*

- Năm 2021-2022: Tổng số hồ sơ tự công bố sản phẩm thực phẩm: 198 hồ sơ (năm 2021 là 147 hồ sơ, năm 2022 là 51 hồ sơ), 100% hồ sơ tự công bố sản phẩm của cơ sở đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan.

- Đoàn tiến hành lấy ngẫu nhiên 20 bộ hồ sơ tự công bố về an toàn thực phẩm (Năm 2021 lấy 10 hồ sơ có số thứ tự 5;10;15;20;25;30;35;40;45;50. Năm 2022 lấy 10 hồ sơ có số thứ tự 2;4;6;8;10;12;14;16;18;20) để xem xét, đánh giá ghi nhận 03 hồ sơ có nội dung chưa phù hợp như sau:

- 01 hồ sơ ghi thành phần cấu tạo của sản phẩm trong hồ sơ công bố, nhãn sản phẩm đúng với bản chất của sản phẩm;

- 01 hồ sơ sản phẩm là trà xanh được sản xuất tại Việt Nam tuy nhiên ghi nhãn sản phẩm là Trà Nhật Bản;

- 01 hồ sơ không thể hiện thành phần cấu tạo trên nhãn sản phẩm.

### **7. Công tác kiểm nghiệm ATTP**

Công tác kiểm nghiệm ATTP giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ATTP được giao cho Trung tâm kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm và Thực phẩm tổ chức triển khai thực hiện. Kết quả kiểm tra tại Labo của Trung tâm ghi nhận Trung tâm thực hiện duy trì và nâng cấp hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017. Tháng 12/2020 thực hiện đánh giá lại theo chu kỳ 03 năm và đến tháng 03/2021 được công nhận duy trì đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017



(Quyết định số 51/QĐ-AOSC ngày 10/3/2021 của Văn phòng công nhận năng lực đánh giá sự phù hợp về tiêu chuẩn chất lượng-AOSC), mã số phòng thử nghiệm: VLAT 1.0338. Thực hiện nhận mẫu, trả phiếu kết quả kiểm nghiệm theo quy trình ISO/IEC 17025:2017 tại phòng Tổ chức hành chính - kế hoạch tài chính, thực hiện kiểm soát chặt chẽ quy trình kiểm nghiệm tại phòng thí nghiệm của trung tâm. Tuy nhiên, Quyết định số 593/QĐ-ATTP ngày 21/10/2015 về việc chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (có hiệu lực 03 năm) hết hiệu lực từ 21/10/2018.

- Đoàn thanh tra tiến hành lấy ngẫu nhiên 12 bộ hồ sơ kiểm nghiệm mẫu sản phẩm thực phẩm về ATTP (Năm 2021 lấy 06 hồ sơ có số thứ tự 5;10;15;20;25;30; Năm 2022 lấy 06 hồ sơ có số thứ tự 2;4;6;8;10;12) để xem xét, đánh giá việc kiểm nghiệm về ATTP. Sau khi xem xét đoàn ghi nhận như sau các phiếu kiểm nghiệm về nước uống đóng chai và rượu do Trung tâm đi lấy mẫu và các tổ chức, cá nhân gửi mẫu tới Trung tâm để kiểm nghiệm được Trung tâm tiến hành kiểm nghiệm theo quy định.

## **8. Công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát về ATTP**

### *8.1. Về công tác thanh tra*

Trong kế hoạch năm 2021 và năm 2022, Sở Y tế đã ban hành kế hoạch triển khai 02 cuộc thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc ngành Y tế quản lý trên địa bàn, tuy nhiên trong 2 năm qua do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 Sở Y tế chưa thực hiện cuộc thanh tra về ATTP nào, Sở Y tế đã ban hành Quyết định điều chỉnh Kế hoạch thanh tra năm đã được phê duyệt để tập trung làm tốt công tác phòng chống dịch và tập trung các nguồn lực thực hiện các cuộc kiểm tra đột xuất về các nội dung liên quan tới công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh.

### *8.2. Công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về ATTP*

- Theo báo cáo, kết quả kiểm tra về ATTP trên toàn tỉnh: Năm 2021: Có 2.756 cơ sở được kiểm tra, số cơ sở đạt là 2.685 (tỷ lệ cơ sở đạt/cơ sở kiểm tra 97,4%), số cơ sở vi phạm là 71, số tiền nộp phạt là 224.350.000 đồng. Khắc phục hậu quả: 03 cơ sở, buộc tiêu hủy sản phẩm. Năm 2022: Có 2.785 cơ sở được kiểm tra, số cơ sở đạt là 2.715 (tỷ lệ cơ sở đạt/cơ sở kiểm tra 97,5 %), số cơ sở vi phạm là 70 cơ sở, số cơ sở phạt tiền: 63 cơ sở, số tiền nộp phạt là 235.100.000 đồng. Khắc phục hậu quả: 08 cơ sở, buộc tiêu hủy sản phẩm.

- Thực hiện chỉ đạo của Sở Y tế, từ năm 2021-2022, Chi Cục ATVSTP đã tổ chức nhiều cuộc kiểm tra, giám sát về ATTP, cụ thể:

+ Năm 2021: Số cuộc kiểm tra, giám sát 11 cuộc của 236 cơ sở; Tổng số cơ sở vi phạm bị xử lý: 02 cơ sở; Tổng số tiền phạt: 6.000.000 đồng.

+ Năm 2022: Số cuộc kiểm tra, giám sát: 08 cuộc của 165 cơ sở, không có cơ sở vi phạm bị xử lý.

- Trong quá trình kiểm tra, Chi Cục đã tiến hành lấy mẫu giám sát mỗi ngày:

+ Năm 2021: Chi cục triển khai lấy mẫu giám sát môi nguy ô nhiễm thực phẩm 152 mẫu. Trong đó, gửi xét nghiệm tại Labo với 152 mẫu. Kết quả: 152 mẫu đạt (Cụ thể: 87 mẫu kiểm tra hóa lý, kết quả: 87 mẫu đạt; 65 mẫu kiểm tra vi sinh, kết quả: 65 mẫu đạt).

+ Năm 2022: Lấy mẫu giám sát môi nguy ô nhiễm thực phẩm 34 mẫu. Gửi xét nghiệm tại Labo với 19 mẫu đạt kết quả; lấy 15 mẫu làm test kiểm tra nhanh tại hiện trường cho kết quả đạt.

- Đoàn tiến hành lấy ngẫu nhiên 20 bộ hồ sơ kiểm tra của các cơ sở về an toàn thực phẩm (Năm 2021 lấy 10 hồ sơ có số thứ tự 1;3;6;9;12;15;18;21;24;27. Năm 2022 lấy 10 hồ sơ có số thứ tự 2;4;6;8;10;12;14;16;18;20) để xem xét, đánh giá ghi nhận như sau:

+ Hồ sơ kiểm tra của 20 bộ hồ sơ trên có đầy đủ các mục hồ sơ theo quy trình thủ tục và đúng quy định của pháp luật.

+ 20/20 cơ sở không có lấy mẫu thực phẩm để kiểm nghiệm đánh giá chất lượng sản phẩm nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các môi nguy về ATTP.

### **9. Khó khăn, hạn chế**

- Nguồn lực triển khai công tác quản lý nhà nước về ATTP còn hạn chế, hệ thống quản lý của ba ngành (Y tế, Nông nghiệp, Công Thương) tại cơ sở chưa được đồng bộ (chỉ ngành y tế có mạng lưới đến tuyến xã; việc quản lý của Ngành công thương tại tuyến huyện giao cho phòng Kinh tế - Hạ tầng, trong đó nhiều nơi chỉ có công chức là Kỹ sư xây dựng, Kỹ sư cầu đường khó khăn trong việc triển khai nhiệm vụ). Mặt khác tại cấp xã do kiêm nhiệm, cán bộ được phân công không có chuyên môn sâu về ATTP, đội ngũ chuyên trách, cộng tác viên an toàn thực phẩm không được hỗ trợ kinh phí cho hoạt động tại địa phương; dẫn đến việc tham mưu và triển khai quản lý về ATTP theo phân cấp gặp nhiều khó khăn, chưa đạt được hiệu quả so với yêu cầu thực tế nhiệm vụ quản lý tại địa phương.

- Việc sử dụng kiểm tra test nhanh tại hiện trường để đánh giá một chỉ tiêu trong an toàn thực phẩm, rút ngắn thời gian hơn (cho kết quả trong 3 - 60 phút) so với phương pháp kiểm nghiệm trong phòng thí nghiệm, tiện lợi, gọn nhẹ, dễ sử dụng, thao tác đơn giản. Tuy nhiên, bộ kiểm tra test nhanh vẫn còn hạn chế do số lượng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc dùng trong chăn nuôi đa dạng và liên tục cập nhật mới, các Test chưa đáp ứng kịp.

## **III. KẾT LUẬN**

### **A. Công tác quản lý nhà nước về y tế dự phòng, môi trường y tế và phòng chống HIV/AIDS của Sở Y tế tỉnh Sơn La**

#### **1. Những kết quả tích cực**

Công tác quản lý nhà nước về y tế dự phòng, môi trường y tế và phòng chống HIV/AIDS đã được Sở Y tế tỉnh Sơn La quan tâm, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện:

- Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, kế hoạch nhằm thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế và các cơ quan chức năng liên quan đến công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực YTDP,

MTYT và phòng chống HIV/AIDS; đồng thời ban hành theo thẩm quyền và chỉ đạo các đơn vị chức năng ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành về YTDP, MTYT và phòng chống HIV/AIDS, do vậy tình hình dịch bệnh trên địa bàn được kiểm soát kịp thời.

- Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật, các kiến thức, kỹ năng về phòng chống bệnh dịch, đảm bảo môi trường y tế, phòng chống HIV/AIDS, đặc biệt là các hoạt động truyền thông về phòng, chống dịch COVID-19 được quan tâm và chú trọng. Trong quá trình triển khai thực hiện đã huy động được sự vào cuộc của nhiều ngành, nhiều cấp, của các cơ quan thông tin đại chúng nâng cao hiệu quả công tác thông tin, truyền thông.

- Sở Y tế luôn chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh trong việc triển khai các hoạt động về phòng chống bệnh dịch, đảm bảo môi trường y tế, phòng chống HIV/AIDS.

- Công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật cho các cán bộ y tế tuyến tỉnh, huyện, xã trên toàn tỉnh được Sở Y tế luôn quan tâm, chỉ đạo CDC thực hiện thường xuyên bằng nhiều hình thức khác nhau. Cán bộ làm công tác y tế dự phòng được tập huấn, cập nhật kiến thức hằng năm.

- 100% cơ sở tiêm chủng trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện tiêm chủng, thực hiện việc tiêm chủng theo quy định và cập nhật đầy đủ đối tượng tiêm chủng trên hệ thống phần mềm tiêm chủng quốc gia.

- Công tác bảo đảm an toàn sinh học phòng xét nghiệm được Sở Y tế quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện, đảm bảo nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định.

- Việc quản lý chất thải y tế, an toàn vệ sinh lao động, quản lý hóa chất chế phẩm diệt khuẩn, diệt côn trùng trong gia dụng và y tế, quản lý chất lượng nước sinh hoạt và ăn uống, y tế học đường được Sở Y tế chỉ đạo thực hiện, có sự phối hợp tích cực của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể liên quan.

- Công tác kiểm tra, giám sát được triển khai thường xuyên, bao gồm cả kiểm tra, giám sát chuyên ngành và liên ngành. Trong quá trình kiểm tra, giám sát đã kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến các quy định về y tế dự phòng, môi trường y tế, phòng chống HIV/AIDS đến các nhóm đối tượng trong xã hội, từng bước giúp nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về YTDP, MTYT và phòng, chống HIV/AIDS.

## **2. Một số khó khăn, tồn tại**

- Việc triển khai tiêm vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng của tỉnh chưa đạt kết quả (năm 2021 chỉ đạt 10/13 chỉ tiêu; 10 tháng đầu năm 2022 chỉ đạt: 05/13 chỉ tiêu), ngoài việc Trung ương phân bổ vắc xin chưa đáp ứng vẫn còn một số đồng bào, dân tộc vùng sâu, vùng xa không cho con đi tiêm chủng, hoặc tiêm chủng trễ lịch tiêm chủng.

- Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo, khai báo bệnh truyền nhiễm tại một số đơn vị chưa đầy đủ, chưa kịp thời theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT của Bộ Y tế. Phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm tại đơn vị bất cập, lỗi hệ thống.

- Việc quản lý, sử dụng trang thiết bị y tế trong an toàn sinh học chưa theo

đúng quy định, trang thiết bị chưa thực hiện đầy đủ việc bảo dưỡng, hiệu chuẩn định kỳ. Một số nhân viên trực tiếp làm việc tại khoa xét nghiệm CDC chưa khám sức khỏe định kỳ đầy đủ; chưa triển khai việc đánh giá năng lực nhân viên phòng xét nghiệm định kỳ hằng năm, chưa có đánh giá sau tập huấn/đào tạo theo quy định.

- Tại thời điểm thanh tra, công tác tập huấn cho nhân viên về an toàn vệ sinh lao động tại một số đơn vị (CDC Sơn La, Bệnh viện đa khoa Cuộc sống) chưa đầy đủ (thiếu chứng chỉ Huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, mặc dù đơn vị đã xây dựng kế hoạch từ trước và đến thời điểm này đã thực hiện tập huấn cho nhân viên).

- Trong thời kỳ thanh tra, công tác y tế trường học đã có sự phối hợp tích cực giữa Sở Y tế và Sở Giáo dục đào tạo, tuy nhiên hiệu quả chưa được như mong muốn, nhiều cơ sở giáo dục chưa có phòng y tế, một số cơ sở giáo dục chưa lập sổ theo dõi sức khỏe; điều kiện về phòng học, nhà tiêu hợp vệ sinh chưa đạt yêu cầu.

- Đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS, số lượng bệnh nhân điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế chưa đạt, tỷ lệ thấp (dưới 70%) so với chỉ tiêu của UBND tỉnh giao.

- Trong thời kỳ thanh tra, Sở Y tế mới triển khai 01 cuộc thanh tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế trong dự phòng, điều trị đối với các đơn vị, đối với các lĩnh vực khác thuộc YTDP, MTYT và phòng, chống HIV/AIDS chưa được triển khai hằng năm. Chưa có sự theo dõi, đôn đốc việc khắc phục các tồn tại của đơn vị sau kiểm tra, giám sát.

## **B. Công tác quản lý nhà nước về An toàn thực phẩm**

### **1. Những kết quả tích cực**

- Để làm tốt công tác quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn, Sở Y tế, Chi cục ATVSTP tỉnh Sơn La đã chủ động ban hành theo thẩm quyền và tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn về an toàn thực phẩm theo các quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về ATTP, Bộ Y tế và các bộ, ngành liên quan.

- Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về ATTP được tăng cường và triển khai thường xuyên với nhiều hình thức phong phú góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành luật về ATTP của toàn xã hội, giúp ngăn ngừa, hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Trong năm 2021 và 10 tháng đầu năm 2022 không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm với số lượng lớn.

- Việc triển khai cấp các loại giấy về ATTP, chủ yếu là giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP được thực hiện theo đúng quy định.

- Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên, các hành vi vi phạm được xử lý theo quy định.

### **2. Một số khó khăn, tồn tại**

- Nguồn lực triển khai công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm còn hạn chế, hệ thống quản lý của ba ngành (Y tế, Nông nghiệp, Công Thương) tại cơ sở chưa được đồng bộ (chỉ ngành y tế có mạng lưới đến tuyến xã; việc quản lý của Ngành công thương tại tuyến huyện giao cho phòng Kinh tế - Hạ tầng, nhiều nơi

chỉ có Kỹ sư xây dựng, Kỹ sư cầu đường). Mặt khác tại cấp xã do kiêm nhiệm, cán bộ được phân công không có chuyên môn sâu về ATTP, đội ngũ chuyên trách, công tác viên an toàn thực phẩm không được hỗ trợ kinh phí cho hoạt động tại địa phương; dẫn đến việc tham mưu và triển khai quản lý về ATTP theo phân cấp gặp nhiều khó khăn, chưa đạt được hiệu quả so với yêu cầu quản lý tại địa phương.

- Liên quan đến việc quản lý hoạt động tự công bố sản phẩm thực phẩm còn có tồn tại, hạn chế từ phía tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Hồ sơ tự công bố sản phẩm có nội dung không phù hợp, song công tác hậu kiểm còn hạn chế nên những tồn tại chưa được phát hiện, xử lý kịp thời.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đối với các sản phẩm thực phẩm sử dụng các phụ gia thực phẩm ngoài danh mục của Bộ Y tế, chất cấm, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật,... khó kiểm soát.

- Trong quá trình kiểm tra, hậu kiểm, việc lấy mẫu thực phẩm để kiểm nghiệm đánh giá chất lượng thực phẩm nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các mối nguy về ATTP chưa được quan tâm và chú trọng.

- Labo kiểm nghiệm ATVSTP tại trung tâm kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm và Thực phẩm đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017, tuy nhiên Quyết định số của Bộ Y tế về việc chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (có hiệu lực 03 năm) hết hiệu lực 21/10/2018.

- Việc sử dụng kiểm tra test nhanh để đánh giá một chỉ tiêu trong ATTP, rút ngắn thời gian (kết quả trong 3 - 60 phút) so với phương pháp kiểm nghiệm trong phòng thí nghiệm, tiện lợi, gọn nhẹ, dễ sử dụng, thao tác đơn giản. Tuy nhiên, bộ kiểm tra test nhanh vẫn còn hạn chế do lượng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, ... đa dạng và liên tục cập nhật mới nên các Test chưa đáp ứng kịp.

#### **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ÁP DỤNG**

Đoàn thanh tra đã trao đổi, hướng dẫn các đơn vị một số nội dung liên quan trong quá trình thực hiện các quy định QLNN về Y tế dự phòng, Môi trường y tế, Phòng chống HIV/AIDS và An toàn thực phẩm, hướng dẫn các đơn vị được thanh tra khắc phục ngay những tồn tại và gửi Báo cáo nhanh việc khắc phục về Thanh tra Bộ Y tế.

#### **V. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI SỞ Y TẾ TỈNH SƠN LA**

- Sở Y tế tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo các đơn vị chức năng và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, theo đúng các quy định của pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về Y tế dự phòng, Môi trường y tế và phòng, chống HIV/AIDS và An toàn thực phẩm.

- Tăng cường hơn nữa sự phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng liên quan trong công tác quản lý nhà nước về Y tế dự phòng, Môi trường y tế và phòng, chống HIV/AIDS và An toàn thực phẩm.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về lĩnh vực y tế dự phòng, môi trường y tế, phòng chống HIV/AIDS và an toàn thực phẩm; Theo dõi, đôn đốc việc khắc phục tồn tại của cơ sở nhằm đảm bảo hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát.

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng phát huy những mặt đã đạt được, khắc phục những nội dung còn tồn tại đã được nêu cụ thể tại mục III, báo cáo kết quả về Thanh tra Bộ Y tế trước ngày 30/02/2023 để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ. Đối với những tồn tại, hạn chế nhưng chưa thể khắc phục do có những khó khăn bất khả kháng, đề nghị có kế hoạch, lộ trình cụ thể.

Trên đây là kết luận thanh tra công tác quản lý nhà nước về Y tế dự phòng, Môi trường y tế, phòng chống HIV/AIDS và An toàn thực phẩm của Sở Y tế tỉnh Sơn La do Thanh tra Bộ Y tế thực hiện năm 2022.

***Nơi nhận:***

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- TT. Đỗ Xuân Tuyên (để báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Các Cục: YTDP, MTYT, PCAIDS (để p/h);
- Viện KNATVSTP QG (để p/h);
- Sở Y tế tỉnh Sơn La (để thực hiện);
- Công Thông tin điện tử BYT (để công khai);
- Lưu: TTB; P5; Hồ sơ Đoàn TTrà.

**CHÁNH THANH TRA BỘ**

**Nguyễn Mạnh Cường**